

UBND THỊ XÃ HÒA THÀNH  
TRƯỜNG MẦM NON HƯƠNG SEN

Số:11/KH- MNHS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Hoà Thành, ngày 13 tháng 9 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện nhiệm vụ năm học: 2023-2024**

Thực hiện Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh;

Thực hiện Công văn số 3246/SGDĐT-GDMN ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 349/PGDDĐT, ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Hoà Thành, Kế hoạch về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2023-2024;

Trường Mầm non Hương Sen xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trường Mầm non Hương Sen tọa lạc số 102 Đường Thượng Thâu Thanh tại khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Trường có 1 điểm trường, không có điểm lẻ và tổ chức cho trẻ học bán trú 100%,

#### **1. Thuận lợi:**

Được sự quan tâm hỗ trợ của UBND, Phòng GD & ĐT thị xã Hòa Thành và UBND phường Long Thành Trung trong việc tu bổ cơ sở vật chất trường lớp và trang thiết bị trong lớp

Đội ngũ giáo viên đã được trẻ hóa và được nâng cao dần về chất lượng, 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn, tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn ngày càng tăng 15/17 đạt tỷ lệ 77,77%

Năm học: 2022-2023 Trường đạt danh hiệu: " Tập thể lao động Xuất sắc"

#### **2. Khó khăn:**

Còn 05 phòng học, đã xuống cấp nhưng chưa được cải tạo

Còn 02 giáo viên trình độ chuyên môn nghiệp vụ Cao đẳng sư phạm mầm non

Có 03 giáo viên lớn tuổi chưa linh hoạt ứng dụng Công nghệ thông tin trong giảng dạy

## II/. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

### 1/. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học qua

Năm học: 2022-2023 Trường Mầm non Hương Sen đã thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học. Nhờ sự tích cực nhiệt tình, gắn bó, đoàn kết, phối hợp và phấn đấu vươn lên của đội ngũ CB\_GV\_CNV. Chất lượng giảng dạy ngày càng được hiệu quả cao và tạo được niềm yêu cho phụ huynh.

Trường đạt danh hiệu : " Tập thể lao động Xuất sắc"

04/28CB\_GV đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở

24/28 giáo viên, nhân viên lao động tiên tiến

### 2/. Đặc điểm tình hình nhà trường trước khi bắt đầu năm học 2023-2024:

*\* Phát triển số lượng:*

Học sinh:

- Toàn trường có 09 lớp học- Tổng số học sinh ...../..... nữ
- Gồm 01 nhóm trẻ, 03 mầm, 02 chồi và 03 lá.

Theo sổ phổ cập

Tổng số trẻ từ 0-5 tuổi ra lớp: ..... đạt tỷ lệ : .....%, chia ra:

Tổng số trẻ từ 0-2 tuổi ra lớp: ..... trẻ, tỷ lệ : 60,7%.

Tổng số trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp: .....trẻ, tỷ lệ : .....

Tổng số trẻ 5 tuổi ra lớp: ..... trẻ, tỷ lệ ..... %.

Trẻ ra lớp tại trường:.....

Tổng số trẻ 5 tuổi ra lớp: là ..... trẻ. Trong đó trẻ trong địa bàn là ..... trẻ

Công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi:..... trẻ,

Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt ..... %.

**Đội ngũ:**Tổng số CB-GV-CNV: ..... Trong đó

- CBQL : 03
- GV dạy lớp: 17
- Nhân viên : 02 (01 Kế toán; 01 nhân viên y tế)
- Cấp dưỡng : 05.
- Bảo vệ : 01

## I.NHIỆM VỤCHUNG

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước về Giáo dục mầm

non (GDMN); chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ở khu công nghiệp (KCN) và nhóm, lớp mầm non độc lập tư thục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình để đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 GV/ lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”.

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN Thực hiện nghiêm túc và triển khai các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN.

\*Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN <sup>(1)</sup>. Chỉ đạo các cơ sở GDMN thực hiện đúng, đủ các quy định của Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN;

Thực hiện Công văn số 2893/HD-SGDĐT về việc Hướng dẫn tổ chức, triển khai, thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 01/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp;

**\*Nội dung:**

Tổ chức, triển khai, thực hiện Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại trường có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

- Triển khai Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN;

- Công văn số 2893/HD-SGDĐT về việc Hướng dẫn tổ chức, triển khai, thực hiện

- Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 01/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp;

**\*Chỉ tiêu**

- 100% cha mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em được nghe triển khai thủ tục hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo

- 100% cha mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em được nghe triển khai thủ tục trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp

- 100% giáo viên biết thủ tục hỗ trợ chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại trường ở địa bàn có khu công nghiệp

- 9/9 tuyên truyền trên 9 nhóm lớp

- 100% Cha mẹ trẻ biết và nắm rõ nội dung của các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

**\*Biện pháp:**

- Tháng 8 hằng năm, nhà trường tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi và hướng dẫn cho cha mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em thuộc đối tượng được hưởng chính sách nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ ăn trưa, trẻ em thuộc đối tượng được hưởng chính sách nộp hồ sơ đề nghị trợ cấp,

- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hỗ trợ giúp đỡ hoàn thiện hồ sơ (bản sao có chứng thực của cấp có thẩm quyền)

- Nhà trường lập danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non, được thể hiện kèm hướng dẫn (Nghị định số 105/2020/NĐ-CP) kèm theo hồ sơ theo quy định gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo,

- Triển khai đến đội ngũ nội dung của các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN
- Tuyên truyền 9 nhóm Zalo lớp và góc “ Ba mẹ cần biết”

**1.1.2 Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh theo hướng dẫn của Sở GDĐT**

**a) Nội dung**

Thực hiện chủ trương quản lý các khoản thu chi trong cơ sở giáo dục đúng quy định.

Đảm bảo công tác hoạt động bán trú luôn đạt chất lượng tốt cho trẻ, phụ huynh yên tâm công tác, giảm thiểu việc đưa đón trẻ trong giờ nghỉ trưa.

CBQL nhà trường kết hợp cùng đại diện cha mẹ trẻ thực hiện công tác kiểm tra chất lượng và tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ. Xây dựng trường mầm xanh- an toàn- thân thiện.

Sử dụng các khoản thu đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch trong quá trình thu, chi theo các quy định hiện hành.

- Thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND, không thỏa thuận với cha mẹ học sinh để thu thêm bất kỳ khoản thu nào khác.

- Không thu tiền nước uống đối với học sinh bán trú.

- Trường đóng trên địa bàn phường thu theo mức “trường thuộc thành thị”.

-Thực hiện thu đúng quy định, thu đủ chi; mức thu không được vượt quá mức thu tối đa quy định tại Nghị quyết 12/2021/NQ-HĐND.

- Thực hiện chế độ miễn, giảm các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đúng theo Khoản 2- Điều 3 Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND.

**b) Chỉ tiêu:**

-100% CB\_GV\_GV nắm và biết triển khai đến Cha mẹ trẻ nội dung Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND và nội dung Hướng dẫn 2136/HD-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo.

-100% Cha mẹ trẻ biết và hiểu rõ nội dung Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND và nội dung Hướng dẫn 2136/HD-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo.

**c) Biện pháp**

Bước 1: Xây dựng Dự thảo dự toán thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục.

Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến đóng góp Dự thảo dự toán thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

- Lấy ý kiến phụ huynh học sinh từng lớp.
- Lấy ý kiến đóng góp của Ban Đại diện CMHS trường.
- Lấy ý kiến đóng góp của Hội đồng trường và quyết nghị về mức thu
- Công khai 10 ngày bằng hình thức : niêm yết tại nơi cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh dễ quan sát; đăng tải trên Website; cổng thông tin ... để tiếp thu các ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh dự toán thu, chi (có lập biên bản công khai).

Bước 3: Báo cáo, xin ý kiến Phòng Giáo dục và Đào tạo bằng văn bản về kế hoạch thu và dự trù kinh phí chi tiết. Chỉ tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo sau khi có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Bước 4: Sau khi được sự đồng ý của Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ triển khai thực hiện thu theo kế hoạch

**1.1.3. Thông báo, tạo điều kiện cho giáo viên mầm non thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo giai đoạn 2021 -2025 trên thị xã theo Quyết định số 2698/QĐ- UBND ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.**

**a) Nội dung:**

Xây dựng đội ngũ giáo viên đạt trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Triển khai thực hiện hiệu quả nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên Mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bảo đảm chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non;

**b) Chỉ tiêu:**

-90% giáo viên đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên, 85% giáo viên mầm non đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên

- Phấn đấu 100% giáo viên và CBQL cốt cán được bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, liên

tục, ngay tại trường;

-100% giáo viên và CBQL được bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non mới, chuẩn hiệu trưởng mới.

### **c)Biện pháp:**

-Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp; sử dụng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu về đào tạo, bồi dưỡng phục vụ việc tự học, tự bồi dưỡng;

- Thực hiện các chuẩn, tiêu chuẩn nghề nghiệp trong hệ thống giáo dục mầm non; cập nhật hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non;

- Rà soát, đánh giá, phân loại đội ngũ để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm

Triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non từ năm 2020 đến năm 2025 đến tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường

Bố trí sắp xếp giáo viên đủ về số lượng khi giáo viên đi tham gia học nâng trình độ chuẩn

Rà soát và lập danh sách giáo viên chưa đạt chuẩn để cử đi học tập nâng chuẩn theo qui định

Theo dõi giúp đỡ các cá nhân trong suốt quá trình tham gia học tập nâng chuẩn trình độ

Tham mưu đề xuất trang bị tài liệu, tủ sách và học cụ phục vụ cho công tác nâng trình độ chuẩn

**1.1.4.Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN; ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình (2), tham mưu với UBND thị xã, Sở GDĐT bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới;**

#### **a) Nội dung**

Rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu bảo đảm quy định về số lượng và chất lượng; bổ sung mua sắm, tự làm, sưu tầm đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học, đảm bảo số lượng, chất lượng, sử dụng có hiệu quả, tránh lãng phí.

**\* Về số lượng:**

- Về đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học (theo Thông tư số 02/2010/TT- BGDDT ngày 11/02/2010): Đảm bảo mỗi nhóm lớp đủ số lượng

đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu; ưu tiên mỗi lớp mẫu giáo 5 tuổi có đủ 01 bộ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu;

- Về thiết bị, đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 đảm bảo an toàn cho trẻ;

\* Về chất lượng: Việc mua sắm đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học phải đảm bảo các quy định hiện hành của Nhà nước.

#### b) Chỉ tiêu

100 % đồ chơi, học liệu đồ dùng, thiết bị; tài liệu đảm bảo:

- +Tính an toàn của đồ chơi
- +Tính thẩm mỹ của đồ chơi
- +Tính giáo dục của đồ chơi
- +Tính an toàn của học liệu
- +Tính thẩm mỹ của học liệu
- +Tính giáo dục của học liệu

#### c) Biện pháp

-Hiệu trưởng tổ chức nghiệm thu, bàn giao và chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, hiệu quả và an toàn cho trẻ khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tại đơn vị mình.

- Báo cáo UBND, Phòng Giáo dục và Đào tạo về quyết định lựa chọn đồ chơi, học liệu, kế hoạch mua sắm, trang bị đồ chơi, học liệu hằng năm và tình hình khai thác, sử dụng đồ chơi, học liệu của đơn vị;

- Định kỳ, Hiệu trưởng tổ chức rà soát, kiểm tra chất lượng đồ chơi, học liệu đang sử dụng; có biện pháp khắc phục, thay thế (nếu cần thiết);

- Thông báo cho cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ em về danh mục và số lượng đồ chơi, học liệu.

-Tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ lựa chọn, mua đồ chơi, học liệu nếu có nhu cầu riêng.

### **1.1.5.Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.**

#### **a) Nội dung:**

-Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Công văn số 1557/HD-SGDĐT ngày 16/8/2016 của Giám đốc Sở

GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Đảm bảo trẻ trong độ tuổi trên địa bàn được đến trường, lớp mầm non để được chăm sóc, giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non, nhất là trẻ 5 tuổi, nhằm chuẩn bị tốt về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ và tâm lý sẵn sàng đi học, nhằm đảm bảo chất lượng cho trẻ trước khi vào học lớp một trường tiểu học.

- Có đủ phòng học theo hướng kiên cố, đạt chuẩn.

- 100% bộ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; có thêm các bộ đồ chơi, phần mềm trò chơi Kidsmart ứng dụng công nghệ thông tin.

- Có đủ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; giáo viên được hưởng thu nhập và các chế độ khác theo thang bảng lương giáo viên mầm non.

- Trẻ em trong trường được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

#### **b) Chỉ tiêu:**

- 100% phòng học cho trẻ 5 tuổi đạt chuẩn theo Điều lệ Trường mầm non.

- 100% lớp Lá đủ trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo danh mục hiện hành

- Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non(PCGDMN) cho trẻ em năm tuổi.

#### **c) Biện pháp:**

- Tiếp tục tập huấn về nghiệp vụ thực hiện phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi cho cán bộ quản lý và giáo viên trong trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý thông tin và số liệu phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các bậc phụ huynh, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

- Điều tra trẻ 5 tuổi trong địa bàn, vận động trẻ ra lớp, phối hợp với chính quyền địa phương gửi thư gọi trẻ.

- Đưa chỉ tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi vào kế hoạch nhà trường, Nghị quyết của chi bộ để tham mưu với chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện có hiệu quả;

### **1.2.Đổi mới công tác quản lý**

#### **1.2.1 Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp,**

## **phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình**

### **a) Nội dung**

Phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của tập thể CB GV-NV trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nề nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp của nhà nước

### **b) Chỉ tiêu**

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.
2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của nhà trường.
3. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.
4. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị

### **a) Biện pháp**

- Niêm yết tại nhà trường;
- Thông báo tại hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường;
- Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức;
- Thông báo cho tổ trưởng các tổ trong nhà trường và yêu cầu họ thông báo đến CB-GV-NV trong tổ;

## **1.2.2. Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

### **a) Nội dung**

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được coi là khâu then chốt trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt của các tổ chuyên môn; tăng cường tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, coi đây là giải pháp hiệu quả để nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường;

Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

### **b)Chỉ tiêu**

-3/3 tổ chuyên môn đảm bảo bám sát kế hoạch chung của nhà trường, việc lựa chọn nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn đảm bảo toàn diện các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, phù hợp với nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường

-Tổ Văn phòng xây dựng kế hoạch phải cụ thể, chi tiết, rõ ràng từ việc nêu phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu phấn đấu, các biện pháp thực hiện..., đến việc phân công người thực hiện, thời gian hoàn thành, có phần bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho từng nội dung của tuần, tháng.

### **c)Biện pháp**

-Nhà trường tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong trường về mục đích, tầm quan trọng, tiến trình tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học và chuyên đề.

-Phân công nhiệm vụ cho tổ trưởng các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn năm học 2022- 2023 mỗi tháng sinh hoạt chuyên môn 02 lần vào tuần thứ 1 và thứ 3 của tháng, trong đó có 3/4 nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn được xây dựng theo hình thức “nghiên cứu bài học”.

## **1.2.3. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường mầm non**

### **a) Nội dung**

-Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các hoạt động và chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường;

-Phó hiệu trưởng giúp hiệu trưởng quản lý nhà trường, chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công;

-Giáo viên thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

-Nhân viên thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

### **b) Chỉ tiêu**

-100%CB\_GV\_NV của trường thực hiệnThực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường mầm non

### **c)Biện pháp**

- Xây dựng quy chế làm việc phân công, phân nhiệm cụ thể từng thành viên cụ thể.

- Sơ, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ theo phân công

## **1.2.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; đúng, đủ hồ sơ, sổ sách**

## **trong cơ sở GDMN theo quy định**

### **a)Nội dung**

Giúp cán bộ giáo viên, nhân viên hiểu được sự cần thiết của việc thực hiện “Chuyển đổi số”. Ứng dụng kỹ thuật “Chuyển đổi số” trong công tác quản lý, dạy học và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Cán bộ giáo viên, nhân viên mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác bồi dưỡng thường xuyên.

Khai thác hiệu quả các phần mềm trong quản lý, dạy học và sinh hoạt chuyên môn.

### **b)Chỉ tiêu**

100% CB-GV ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong soạn giảng

100% CB-GV cập nhật dữ liệu của nhà trường và thực hiện hiệu quả phần mềm Quản lý và các phần mềm phục vụ công tác quản lý, dạy học trong trường học.

100% Giáo viên sử dụng có hiệu quả tivi thông minh và sử dụng có hiệu quả máy chiếu, màn hình tương tác để nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

### **c)Biện pháp**

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT

Chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên cập nhật dữ liệu của nhà trường (trong phần mềm quản lý nhà trường) lên cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh đảm bảo chính xác, đầy đủ thông tin.

- Triển khai kế hoạch qua hộp thư đầu mỗi của nhà trường, qua zalo nhóm, công khai trên trang website của trường, trên phần mềm quản lý;

- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tự học, tự bồi dưỡng có trình độ và năng lực ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, tạo nguồn lực sẵn sàng tham gia vào việc thực hiện “Chuyển đổi số” trong công tác giáo dục của đơn vị.

- Hợp đồng với nhà mạng cung cấp dịch vụ Internet để kết nối mạng cho các phòng của chuyên môn, phòng chức năng, 09 lớp học..... Quy hoạch hệ thống mạng VNPT, củng cố đường truyền internet phù hợp mục đích sử dụng của nhà trường.

- Rà soát cụ thể cơ sở vật chất, thiết bị tin học thực hiện công tác CNTT tại đơn vị, đánh giá chính xác thực trạng (có biên bản cụ thể). Báo cáo về Phòng

GDĐT trước ngày 25/02/2023.

-Cấp ti vi thông minh cho 05/09 nhóm lớp, sửa chữa bảo dưỡng máy chiếu, màn hình tương tác để thực hiện đổi mới phương pháp dạy học sử dụng có hiệu quả nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

#### **1.2.5. Thực hiện đúng, đủ hồ sơ, sổ sách trong đơn vị theo quy định<sup>(3)</sup>**

##### **a) Nội dung**

Công văn số 3535/ SGDDĐT-GDMN ngày 20/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện hồ sơ quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non

Thực hiện tốt khoản 3 Điều 21 Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT quy định về hồ sơ quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với giáo viên và Khoản 2 Điều 21 Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT quy định về hồ sơ quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với tổ chuyên môn, tổ văn phòng

##### **b) Chỉ tiêu**

18/18 giáo viên thực hiện tốt hồ sơ cá nhân

03 tổ chuyên môn 01 tổ văn phòng thực hiện tốt hồ sơ tổ

##### **c) Biện pháp**

**\*\*Phân công tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ của tổ viên của tổ**

- Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo;
- Sổ theo dõi trẻ em;
- Sổ theo dõi tài sản, thiết bị, đồ chơi của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.”

**\*\*Phân công Phó Hiệu trưởng chuyên môn kiểm tra**

- Kế hoạch hoạt động
- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ

#### **1.3.Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với đơn vị**

##### **1.3.1.Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát của các cấp quản lý giáo dục đối với đội ngũ theo hướng hiệu quả,**

##### **a) Nội dung**

Đánh giá thực trạng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên của nhà trường; chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của tập thể, cá nhân; đôn đốc, thúc đẩy hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ của nhà trường; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà trường.

Thông qua hoạt động kiểm tra, nhằm điều chỉnh những sai sót, hạn chế trong quá trình thực hiện các quy định về công tác quản lý; tìm ra các giải pháp khả

thi, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ của nhà trường; tư vấn thúc đẩy phát triển bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo.

Kiểm tra công tác chăm sóc, giáo dục trẻ của GV, NV, điều hành công tác kiểm tra nội bộ theo sự phân công của Hiệu trưởng. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn theo hướng đổi mới, ứng dụng PPGD tiên tiến Steam: Kiểm tra, đánh giá hoạt động sư phạm của nhà giáo; Kiểm tra việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của người học, việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng PPGD tiên tiến Steam, đổi mới trong kiểm tra đánh giá học sinh; việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, sử dụng đồ dùng dạy học, việc xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, xây dựng lớp mầm non hạnh phúc, thực hiện các loại hồ sơ sổ sách, việc quản lý sử dụng tài sản, tài liệu giáo dục, thiết bị dạy học và đồ chơi của giáo viên.

#### **b)Chỉ tiêu**

-50%Giáo viên, nhân viên 9 kiểm tra theo quy trình

-100% CB-GV-NV kiểm tra thường xuyên

#### **c)Biện pháp**

Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học có đủ năng lực để tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra. Từng bước nâng cao nhận thức của đội ngũ CBQL, GV, NV trong đơn vị, trước hết là các thành viên trong Ban kiểm tra nội bộ về các quy định trong quản lý nhà nước về GD, về chất lượng hoạt động của các thành viên Ban kiểm tra nội bộ, góp phần thực hiện tốt QCDC tại cơ sở.

Tập trung rà soát, bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học để xây dựng Kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra trọng tâm, trọng điểm phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng thúc đẩy các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại đơn vị.

Ban kiểm tra nội bộ hoạt động dưới sự điều hành của Hiệu trưởng, tổ chức thực hiện có hiệu quả về công tác kiểm tra theo kế hoạch, đảm bảo đầy đủ các nội dung kiểm tra, thực hiện đúng mục tiêu; tránh bệnh hình thức, đối phó, không hiệu quả.

Ban kiểm tra nội bộ kết hợp chặt chẽ với Ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan; kiến nghị Thủ trưởng đơn vị, đại diện các tổ chức đoàn thể xử lý đúng thẩm quyền kết quả kiểm tra, ngăn ngừa và xử lý kịp thời ngay từ cơ sở các hạn chế, thiếu sót.

Định kỳ đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, rút kinh nghiệm trong công tác kiểm tra nội bộ cho những năm tiếp theo.

Tập trung rà soát tình hình, bám sát nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra trọng tâm, trọng điểm; kịp thời kiểm tra những vấn đề nóng, phức tạp, vấn đề dư luận quan tâm của đơn vị, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ;

Tăng cường phối hợp trong công tác kiểm tra, tạo chuyển biến rõ nét về tổ chức và hoạt động tự kiểm tra, góp phần bảo đảm kỷ cương, kỷ luật, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

**1.3.2.Đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ và xây dựng tạo động lực làm việc hăng say cho GVMN, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN khi góp ý đánh giá.**

**a) Nội dung**

- Nắm được các khái niệm cơ bản: động lực, tạo động lực, hiểu được các yếu tố tạo động lực làm việc cho GVMN, những yếu tố tác động đến động lực làm việc của giáo viên.

- Xác định và vận dụng được các bước, các biện pháp tạo động lực cho GVMN.

- Có thái độ tích cực trong tìm kiếm biện pháp tạo động lực làm việc cho giáo viên và bản thân.

**b) Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên duy trì công việc một cách bền bỉ.

-100% giáo viên rèn luyện tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng các yêu cầu mới.

-100% giáo viên sáng tạo trong công việc.

-100% giáo viên gắn bó hơn với nghề.

**c) Biện pháp**

\* Thi đua, khen thưởng phải trên tinh thần tự nguyện, tự giác, công khai.

\* Đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

\* Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; các cá nhân, tập thể phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua

\* Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng; đặc biệt thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét, đề nghị khen thưởng với mức càng cao

- Tế nhị, khéo léo trong ứng xử với GV: Thuyết phục GV sẵn sàng hợp tác,

Phát huy tính công khai dân chủ, huy động được sự đóng góp tích cực của cán bộ GV về sự phát triển của nhà trường.

- Tạo mối quan hệ mật thiết giữa cán bộ quản lý và giáo viên, giữa giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên với trẻ,

- Tạo động lực thông qua đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nghề nghiệp cho GV: Chính sách đào tạo và phát triển nghề nghiệp càng rõ ràng, càng hấp dẫn càng kích thích được người giáo viên làm việc hiệu quả.

- + Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và lòng nhân ái sư phạm
- + Bồi dưỡng năng lực sư phạm
- + Bồi dưỡng phương pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ
- + Bồi dưỡng năng lực chuyên môn
- + Bồi dưỡng khả năng nắm bắt mục đích yêu cầu từng hoạt động
- + Bồi dưỡng năng lực công tác xã hội hóa giáo dục
- + Bồi dưỡng kiến thức khoa học bổ trợ

**2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

**2.1.** Chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định, duy trì chuẩn quốc gia.

**a) Nội dung**

Đơn vị đã đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2017, tiếp tục duy trì và thực hiện trong những năm tiếp theo

**b) Chỉ tiêu**

Phấn đấu đến năm 2023 trường đạt kiểm chất lượng cấp độ 3 và chuẩn quốc gia mức độ 2

**c) Biện pháp**

Hàng năm nhà trường đều thực hiện báo cáo tự đánh giá theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Thực hiện phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục
- Cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất để đạt các yêu cầu về kiểm định
- Rà soát tiêu chuẩn, lưu trữ minh chứng đầy đủ hàng năm

**2.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW; Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày**

## **24/8/2018 và các quy định của pháp luật hiện hành**

### **a) Nội dung:**

- Đẩy mạnh truyền thông
- Huy động tối đa trẻ mầm non đến trường
- Đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi
- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý
- Đổi mới công tác quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ ở các cơ sở GDMN
- Tăng cường công tác phối hợp với 02 Trường Tiểu học và Trường mầm non Sao Mai trong thực hiện công tác điều tra phổ cập.

### **b) Chỉ tiêu:**

- 09 lớp/270 trẻ
- 03 lớp 5 tuổi, 03 lớp 4 tuổi, 02 lớp 3 tuổi và 01 nhà trẻ

### **c) Biện pháp:**

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức gia đình và cộng đồng về chủ trương phát triển GDMN,

Tạo sự quan tâm, đồng thuận trong tổ chức triển khai thực hiện Đề án PCGDMNTNT bằng nhiều hình thức như: qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua Website của ngành, xây dựng góc tuyên truyền ở trường, thông qua các cuộc họp tổ dân phố, thôn, bản, họp phụ huynh... để cộng đồng hiểu rõ và có trách nhiệm tham gia công tác PCGDMN.

## **1.Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030**

1.1.Thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi bảo đảm quy trình, hiệu quả. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

### **a) Nội dung**

-Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Công văn số 1557/HD-SGDĐT ngày 16/8/2016 của Giám đốc Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Đảm bảo trẻ trong độ tuổi trên địa bàn được đến trường, lớp mầm non để được chăm sóc, giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non, nhất là trẻ 5 tuổi, nhằm chuẩn bị tốt về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ và tâm lý sẵn sàng đi học, nhằm đảm bảo chất lượng cho trẻ trước khi vào học lớp một trường tiểu học.

- Có đủ phòng học theo hướng kiên cố, đạt chuẩn.

- Trường, lớp có 100% bộ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; có thêm các bộ đồ chơi, phần mềm trò chơi Kidsmart ứng dụng công nghệ thông tin.

- Có đủ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; giáo viên được hưởng thu nhập và các chế độ khác theo thang bảng lương giáo viên mầm non.

- Trẻ em trong đơn vị được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành, được chăm sóc giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non.

-Củng cố, duy trì tăng tỷ lệ ra lớp trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi

#### **b) Chỉ tiêu**

-Nhà trẻ đạt **48,8%**trở lên,

- Mẫu giáo đạt **87,8%**trở lên,

-Duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt **99,7%**

- 100% phòng học cho trẻ 5 tuổi đạt chuẩn theo Điều lệ Trường mầm non.

- 100% lớp Lá đủ trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo danh mục hiện hành

- Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non(PCGDMN) cho trẻ em năm tuổi.

#### **c) Biện pháp**

- Tiếp tục tập huấn về nghiệp vụ thực hiện phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi cho cán bộ quản lý và giáo viên trong trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý thông tin và số liệu phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi.

*- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các bậc phụ huynh, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.*

- Thực hiện lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông khác nhau như: thông qua hội nghị, lễ, hội thảo để phổ biến các nội dung về Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể, các bậc cha mẹ trẻ tham gia phổ cập giáo dục mầm non trong địa bàn.

- Điều tra trẻ 5 tuổi trong địa bàn, vận động trẻ ra lớp, phối hợp với chính quyền địa phương gửi thư mời gọi trẻ.

- Đưa chỉ tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi vào kế hoạch nhà trường, Nghị quyết của chi bộ để tham mưu với chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện có hiệu quả; đưa kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi vào tiêu chuẩn bình xét thi đua, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, đánh giá công chức cuối năm.

- Đầu tư giáo viên khối lá có trình độ chuyên môn năng động, sáng tạo, nhạy bén trong việc thực hiện Chương trình GDMN. Tổ chức tham quan, học tập, hội thảo, mở chuyên đề, đăng ký dạy hoạt động tốt.

- Tiếp tục đánh giá, rà soát Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để có kế hoạch trang bị, tham mưu cấp thêm cho đủ 100% trang thiết bị.

- Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục mầm non: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin ở các nhóm lớp, phấn đấu để 100% giáo viên khối Lá biết ứng dụng tin học phục vụ giảng dạy và nuôi dưỡng trẻ.

- Ban Giám hiệu tập huấn, kiểm tra giáo viên dạy lớp 5 tuổi thực hiện và đánh giá Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

- Tập trung kinh phí xây dựng, sửa chữa đủ phòng học cho mầm non 5 tuổi, hướng dẫn tổ chức rà soát, mua sắm bổ sung trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho trẻ để thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN; ưu tiên bố trí đủ giáo viên để huy động tối đa trẻ 5 tuổi đến trường học 2 buổi/ngày, đảm bảo trẻ MG 5 tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu theo qui định. Quan tâm huy động trẻ khuyết tật đến trường

**3.2. Triển khai thực hiện Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh” phù hợp với định hướng phát triển GDMN và điều kiện của địa phương, góp phần nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.**

**a) Nội dung**

- Tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục duy trì và nâng chuẩn kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

nâng tỷ lệ người mới biết chữ tiếp tục học tập và hạn chế người tài mù chữ.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBVC.
- Tăng cường công tác xã hội hóa huy động các nguồn lực của xã hội tham gia xây dựng xã hội học tập.

#### **b) Chỉ tiêu**

- Củng cố vững chắc kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi;
- Duy trì đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em năm tuổi;

#### **c) Biện pháp**

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập
- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho CB\_VC, người lao động về học tập suốt đời.
- Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày sách và văn hóa đọc hàng năm.
- Biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

**3.3 Thực hiện tốt công tác phối hợp với địa phương trong công tác điều tra phổ cập. Xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác, đúng thời gian quy định; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.**

#### **a) Nội dung**

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND phường Long Thành Trung xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo duy trì vững chắc kết quả PCGD, XMC để đạt được những mục tiêu đã đề ra.
- Tham mưu cấp uỷ, chính quyền địa phương tiếp tục đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo các phòng chức năng, phòng học bộ môn, mua sắm trang thiết bị dạy học.
- Hàng năm tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC cấp xã; tham mưu Ban chỉ đạo phân công nhiệm vụ cho thành viên phối hợp với nhà trường để thực hiện các nhiệm vụ giáo dục như: Huy động và duy trì số lượng; huy động, tranh thủ các nguồn lực đầu tư để phát triển giáo dục.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tổ chức triển khai các chuyên đề về đổi mới phương pháp, đổi mới hình thức sinh hoạt, hoạt động để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Hàng năm tổ chức điều tra, tổng hợp số liệu, xây dựng hồ sơ PCGD, XMC tham mưu UBND cấp phường đề nghị UBND thị xã kiểm tra, công nhận.

### **b) Chỉ tiêu**

- Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi,

- Tăng cường vai trò của cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể trong công tác PCGD, XMC.

- Trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt tỷ lệ 96% trở lên, trong đó: trẻ em 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 100%, trẻ 4 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 99%.

- Tỷ lệ trẻ học 2 buổi trên ngày đạt 100%.

- Trẻ 5 tuổi đến lớp và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ 100%.

- 100% trẻ khuyết tật học hoà nhập có hồ sơ theo dõi sự tiến bộ.

- Duy trì 100% xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi vững chắc.

### **c) Biện pháp**

- Phối hợp với địa phương trong công tác điều tra phổ cập.

- Xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác, đúng thời gian quy định;

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập

## **4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em**

### **4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em**

#### **4.1.1. Triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 đến CB-GV-NV, sẵn sàng chủ động, linh hoạt nếu xảy ra tình hình thiên tai, dịch bệnh.**

#### **a) Nội dung**

- Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với ngành Y tế phường Long Thành Trung trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...),

- Bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

- Xây dựng phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tổ chức dạy học thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch COVID-19 và tạo sự đồng thuận trong phụ huynh, người chăm sóc trẻ trong việc tổ chức dạy học trực tiếp bảo đảm an toàn cho trẻ

- Chủ động, linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm thích ứng an toàn, chất lượng nếu dịch COVID-19 xảy ra, trong đó tập trung củng cố, duy trì các phương án tổ chức dạy học, chăm sóc trẻ thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch COVID-19;

- Bảo đảm an toàn khi tổ chức hoạt động dạy học trực tiếp tại trường. Cập nhật thường xuyên kết quả đánh giá cấp độ dịch tại địa phương để triển khai thực hiện, sẵn sàng chuyển đổi hình thức dạy học phù hợp;

- Chủ động xử lý khi có trường hợp F0 trong trường học, tránh xử lý cực đoan, hạn chế tối đa lây lan dịch bệnh trong lớp, trường học.

#### **b) Chỉ tiêu**

- 100 % CB\_GV\_NV và trẻ học tập tại trường được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Bảo đảm yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

#### **c) Biện pháp**

- Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của trường nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Rà soát, tiêm vét cho các đối tượng;

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, đồng bộ các quy định, biện pháp phòng, chống dịch theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó tuân thủ nghiêm yêu cầu “5K” theo hướng dẫn của Bộ Y tế

- Tăng cường công tác truyền thông trong điều kiện bình thường mới theo tinh thần “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19”.

- Rà soát, cập nhật dữ liệu để có đánh giá chính xác, đầy đủ về tình hình dịch bệnh, kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống COVID-19 phường y tế Long Thành Trung các phương án xử lý phù hợp

### **4.1.2.Thực hiện nghiêm túc quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích**

#### **a) Nội dung:**

- Xây dựng môi trường giáo dục bảo đảm an toàn, dễ tiếp cận và công bằng đối với mọi trẻ em. Chú trọng tổ chức rà soát các tiêu chí an toàn, phòng, chống

tai nạn thương tích.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra chất lượng công trình, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, phương tiện, dụng cụ máy móc phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong đơn vị, phát hiện và xử lý kịp thời các hạng mục bị xuống cấp, hư hỏng có nguy cơ gây mất an toàn đối với trẻ.

- Xây dựng phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo hành, xâm hại; phòng tránh trẻ bị thất lạc; phòng, chống cháy, nổ; ứng phó với dịch bệnh, thảm họa, thiên tai trong đơn vị.

- Ứng phó và xử lý kịp thời khi xảy ra mất an toàn theo đúng quy trình, quy định của pháp luật.

- Xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong đơn vị theo quy định.

- Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; đối với các cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức bữa ăn bán trú bảo đảm thực hiện các yêu cầu, điều kiện và quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

#### **b) Chỉ tiêu:**

- 100% CB-GV-NV nắm chi tiết Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN

- 100% CB-GV-NV thực hiện bản cam kết;

- 100% trẻ đảm bảo an toàn thể chất và tinh thần tại trường

#### **c) Biện pháp:**

- Triển khai Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN

- Cho CB-GV-NV thực hiện bản cam kết an toàn cho trẻ

- Ban hành kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo năm học.

- Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện các nội dung quy định tại các Điều 3, 4, 5, 6 và 7 của Thông tư 45

- Huy động sự tham gia của các thành viên trong cơ sở giáo dục mầm non, gia đình và cộng đồng trong việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

- Người đứng đầu cơ sở giáo dục mầm non chịu trách nhiệm trước cơ quan

quản lý cấp trên và trước pháp luật nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra mất an toàn tại cơ sở giáo dục mầm non.

- Báo cáo việc thực hiện Thông tư này trong nội dung báo cáo tổng kết hoạt động của đơn vị hàng năm gửi cơ quan quản lý cấp trên; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và chịu trách nhiệm về kết quả báo cáo.

#### **4.1.3. Phòng, chống bạo hành trẻ em:**

##### **a) Nội dung:**

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong nhà trường.

- 100% CB, GV, NV trong trường được hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống bạo hành; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

- Đảm bảo các biện pháp phòng, chống bạo hành; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành.

- Phát huy sức mạnh của tập thể, huy động toàn thể lực lượng trong nhà trường tích cực tham gia phong trào đấu tranh giữ gìn đảm bảo an ninh trật tự trường học .

- Chủ động phòng ngừa, không để có những hành động bạo hành trẻ em trong nhà trường.

- Phát hiện kịp thời CB, GV, NV có biểu hiện hoặc hành vi gây bạo lực học đường cho trẻ, phòng chống hiện tượng kỳ thị, đối xử không công bằng đối với trẻ.

- Xây dựng môi trường xanh sạch đẹp, môi trường thân thiện, môi trường an toàn lành mạnh.

##### **b) Chỉ tiêu:**

- Triển khai Kế hoạch công tác phòng, chống phòng, chống bạo hành trẻ đến 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- 100% CB-GV-NV ký cam kết “*Nói không với hành vi bạo hành trẻ em*” kèm theo các quy định xử lý cụ thể.

##### **c) Biện pháp:**

- Triển khai tới đội ngũ CB, GV, NV học tập thực hiện:

+ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20 tháng 02 năm 2017 của BGDĐT Chỉ

thị về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục;

Quyết định 5886/QĐ-BGDĐT, ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình hành động phòng chống, bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017-2021

Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 01 tháng 5 năm 2018 của BGD&ĐT, Chỉ thị về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng, công khai và thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường,

- Thực hiện công tác bảo vệ trường 24/24 giờ để giữ gìn tài sản và tham gia ngăn chặn bạo lực học đường.

- Tăng cường công tác kiểm tra của lãnh đạo nhà trường.

- Phối hợp với phụ huynh trẻ để thực hiện tốt phòng chống bạo lực học đường.

## **4.2.Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN**

### **4.2.1.Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe**

#### **4.2.1.1. Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định,**

##### **a) Nội dung:**

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học được quy định tại Thông tư 13

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ y tế trường học.

- Bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc cho nhân viên y tế trường học thực hiện nhiệm vụ.

- Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền để bảo đảm nhân lực thực hiện công tác y tế trường học.

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, Trưởng ban là đại diện CBQL, Phó trưởng ban là Trạm trưởng Trạm Y tế phường, ủy viên thường trực là nhân viên y tế trường học, các ủy viên khác là giáo viên, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Chữ thập đỏ trường học, Ban đại diện cha mẹ trẻ

##### **b) Chỉ tiêu:**

- Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới;

##### **c) Biện pháp:**

- Phối hợp với Y tế phường Long Thành Trung thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong đơn vị.

- Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh, có phân công, phân nhiệm cụ thể cho thành viên để kịp thời xử lý khi có dịch bệnh xảy ra.

- Có triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, Zika, Covid-19,... bố trí nước sạch, xà phòng rửa tay, vệ sinh khử khuẩn hàng ngày lớp học, đồ chơi vật dụng học cụ, nhà vệ sinh chung bằng Javel.

- Lập sổ theo dõi bé nghỉ học hàng ngày tại mỗi lớp, nhân viên tế trường tổng hợp phân loại phát hiện các trường hợp nghỉ do bệnh truyền nhiễm và báo Trạm Y tế, Trung tâm Y tế khi có ca bệnh để cử cán bộ đến trường hỗ trợ, hướng dẫn điều tra dịch, các biện pháp vệ sinh khử khuẩn trang thiết bị, đồ chơi của trẻ, vệ sinh môi trường khuôn viên trường học, lớp học, không để tình trạng dịch bệnh lây lan trong trường học.

- Ban Giám hiệu trường học nhắc nhở giáo viên, bảo mẫu phải nắm vững các triệu chứng mô tả bệnh Tay chân miệng, Sốt xuất huyết, Covid-19,... quy tắc pha Chloramine B, Javel diệt khuẩn khi trường không có ca dịch hoặc xảy ra ca dịch truyền nhiễm.

#### **4.2.1.2. Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại đơn vị :**

##### **a) Nội dung:**

thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác bảo đảm an toàn và tổ chức nuôi dưỡng trẻ em, xây dựng chế độ ăn theo tiêu chuẩn, phù hợp với độ tuổi của trẻ em theo quy định tại Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT<sup>1</sup>.

Áp dụng triệt để các quy định bảo đảm đủ nhân lực thực hiện nhiệm vụ tại các bếp ăn. Nhằm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em mầm non tại đơn vị,

##### **b) Chỉ tiêu:**

100% em được đảm bảo an toàn tại đơn vị :

##### **c) Biện pháp:**

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm ATTP theo hướng dẫn tại Công văn số 6141/BGDĐT-GDTC ngày 21/11/2022 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo công tác bảo đảm vệ sinh, ATTP trong đơn vị;

Bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN về số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em;

Thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày;

- Thực hiện hợp đồng lao động đối với nhân viên nấu ăn bảo đảm đủ số lượng theo quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc

- Đẩy mạnh các giải pháp phối hợp với gia đình để bảo đảm các điều kiện tổ chức nuôi dưỡng và thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ; huy động mọi nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em tại đơn vị; duy trì và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ và nguồn nhân lực của các bếp ăn tại đơn vị để tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý đơn vị trong công tác xây dựng khẩu phần, thực đơn cho trẻ em mầm non và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc bảo đảm ATTP; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL và nhân viên nấu ăn về tổ chức bữa ăn bán trú và thực hiện các quy định trong công tác tổ chức nuôi dưỡng cho trẻ em tại đơn vị

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP; kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại đơn vị

#### **4.2.1.3. Phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong các cơ sở GDMN theo quy định**

##### **a) Nội dung:**

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong đơn vị
- Đảm bảo ký kết hợp đồng chặt chẽ với các nhà cung ứng thực phẩm có đầy đủ điều kiện về tư cách pháp nhân nhằm đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh ATTP trong nhà trường.

##### **b) Chỉ tiêu:**

- 100% nhân viên nhà bếp phải được đi tập huấn về công tác vệ sinh ATTP và khám sức khỏe định kỳ. Đồng thời thực hiện nghiêm túc quy trình giao nhận, kiểm tra, sơ chế, chế biến, chia thức ăn và vận chuyển thức ăn cho trẻ.

- 100% các khu lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện đúng quy chế về chuyên môn.

##### **c) Biện pháp thực hiện:**

Phối hợp tốt với trung tâm y tế kiểm tra tư cách pháp nhân đối với các nhà cung ứng thực phẩm và các gia đình trực tiếp sản xuất thực phẩm tại địa phương.

Xây dựng kế hoạch phòng chống ngộ độc thực phẩm và phương án xử lý khi có trường hợp bị ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

Đảm bảo việc ký kết hợp đồng mua thực phẩm, rau sạch, sữa, nước uống tinh khiết... rõ nguồn gốc, có đầy đủ tư cách pháp nhân, an toàn, giá cả hợp lý. Thực hiện nghiêm túc việc duy trì bếp ăn tập thể đạt yêu cầu về vệ sinh ATTP được xếp loại tốt.

Tăng cường chỉ đạo công tác chăm sóc, vệ sinh phòng bệnh, ATTP. Quán triệt sâu rộng tới 100% CB, GV, NV yêu cầu của việc đảm bảo an toàn không để xảy ra ngộ độc thức ăn trong trường.

**4.2.1.4.Số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN**

**a) Nội dung:**

Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn và tổ chức nuôi dưỡng trẻ em, xây dựng chế độ ăn theo tiêu chuẩn, phù hợp với độ tuổi của trẻ em theo quy định tại Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT

Đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP), thời gian tổ chức ăn cho trẻ đảm bảo theo chế độ sinh hoạt quy định tại Chương trình GDMN,

Áp dụng triệt để các quy định bảo đảm đủ nhân lực thực hiện nhiệm vụ tại các bếp ăn.

Tăng cường các biện pháp bảo đảm ATTP theo hướng dẫn tại Công văn số 6141/BGDĐT-GDTC ngày 21/11/2022 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo công tác bảo đảm vệ sinh, ATTP trong các cơ sở giáo dục;

Bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN về số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em; thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày;

Thực hiện hợp đồng lao động đối với nhân viên nấu ăn bảo đảm đủ số lượng theo quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc tại đơn vị

**b) Chỉ tiêu:**

-100 % trẻ em mầm non theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP

-Đảm bảo số lượng nhân viên cấp dưỡng 250/5 cô cấp dưỡng theo quy định

**c) Biện pháp:**

- Đẩy mạnh giải pháp phối hợp với gia đình để bảo đảm các điều kiện tổ chức nuôi dưỡng và thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ; huy động mọi nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em tại đơn vị;

-Duy trì và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ và nguồn nhân lực của các bếp ăn tại đơn vị để tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non

-Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý trong công tác xây dựng khẩu phần, thực đơn cho trẻ em và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc bảo đảm ATTP;

-Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL và nhân viên nấu ăn về tổ chức bữa ăn bán trú và thực hiện các quy định trong công tác tổ chức nuôi dưỡng cho trẻ em tại đơn vị.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP;

-Kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại đơn vị.

#### **4.2.1.5. Giáo dục trẻ kĩ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe;**

**a) Nội dung:**

-Hình thành ở trẻ một số nề nếp thói quen vệ sinh, hành vi văn minh và kĩ năng sống đơn giản ban đầu, góp phần tạo cơ hội cho trẻ sống, phát triển một cách khoẻ mạnh.

-Thói quen và kĩ năng thực hành vệ sinh cá nhân:Chải răng, rửa tay, rửa mặt... như thế nào cho sạch và đúng cách

**b) Chỉ tiêu:**

100% trẻ học tại trường có kĩ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe

**c)Biện pháp:**

-Cô giáo phải có kiến thức chuẩn xác về kĩ năng thực hành

-Giáo dục vệ sinh cá nhân thông qua các hoạt động trong ngày

-Phối hợp giữa nhà trường và gia đình

-Qua góc Tuyên truyền

#### **4.2.1.6.Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng,**

**chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế;**

**\*\*\* Lồng ghép giáo dục an toàn giao thông;**

**a) Nội dung**

- CBGVNV trong đơn vị chấp hành tốt Luật Giao thông đường bộ.
- Học sinh được tìm hiểu những kiến thức cơ bản về bảo đảm TTATGT.

**b) Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV thực hiện tốt Luật Giao thông đường bộ.
- 100% trẻ nhận biết, có ý thức, và hiểu ý nghĩa một số tín hiệu và biển báo giao thông, biết một số luật cơ bản về ATGT.

**c) Biện pháp**

- Tổ chức CBGVNV đăng ký cam kết thực hiện tốt Luật Giao thông đường bộ.
- Chỉ đạo GV thực hiện và lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông phù hợp với từng độ tuổi.
  - + Phân chia khu vực giao thông, bố trí đầy đủ các đèn tín hiệu, xe cho trẻ thực hiện và biển báo giao thông.
  - + Tổ chức hội thi giáo dục an toàn giao thông có giáo viên, trẻ và phụ huynh tham gia.

**\*\*\* Giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non;**

**a) Nội dung**

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, GV, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, đảm bảo không xảy ra tai nạn thương tích cho trẻ.

**b) Chỉ tiêu**

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần trong nhà trường.
- 100% GV nghiêm túc thực hiện tốt quy chế Chăm sóc trẻ, được tập huấn kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối nước, ngã...trong nhà

trường.

### **c) Biện pháp**

Cán bộ giáo viên, nhân viên có ý thức và thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa: Phòng ngã; Phòng ngừa đánh nhau, bạo lực trong trường học; Phòng ngừa tai nạn giao thông; Phòng ngừa bỏng, nhiễm độc; Phòng ngừa đuối nước; Phòng ngừa điện giật; Phòng ngừa ngộ độc thức ăn

+ Quan tâm chú ý của cô giáo khi trông trẻ.

+ Trang bị cho trẻ nhỏ những kiến thức, kỹ năng cơ bản nhất để tự bảo vệ mình từ khi trẻ bắt đầu hình thành những ý thức đầu tiên.

+ Nâng cao ý thức chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, tạo môi trường an toàn và lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện, góp phần xây dựng một tương lai tươi sáng cho đất nước

**\*\*\* Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.**

#### **a) Nội dung:**

Tiếp tục triển khai Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo quy định, tăng cường giáo dục phòng chống bạo lực học đường, giáo dục phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em;

Tập huấn và trang bị tài liệu hướng dẫn giáo dục trẻ em mầm non phòng chống bạo lực học đường, hướng dẫn giáo viên mầm non xử lý các tình huống sư phạm, Đảm bảo thực hiện quyền trẻ em ,giáo dục an toàn giao thông cho trẻ;

Thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường. Xây dựng kế hoạch tổ chức lồng ghép các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ đảm bảo an toàn, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và độ tuổi của trẻ.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ, kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá

nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

**b) Chỉ tiêu:**

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục. 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng tuyệt đối, không có tình trạng bạo lực học đường xảy ra.

- Nhà trường xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, đảm bảo 3 công khai trong các cơ sở giáo dục mầm non

- Kiểm tra, đánh giá 100% các lớp về việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ

**c) Biện pháp:**

- Triển khai đến toàn thể CBGVNV Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong trường mầm non

- Vào đầu năm học Hiệu trưởng nhà trường yêu cầu tất cả GVNV ký cam kết về đảm bảo an toàn và đối xử công bằng với trẻ

- Kiểm tra, đánh giá các lớp trong việc thực hiện bộ quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, quy chế dân chủ, công khai.

- Thường xuyên kiểm tra đồ dùng đồ chơi trong và ngoài lớp, bỏ hoặc thay mới những đồ dùng đồ chơi đã cũ, hư, bể... nhằm bảo đảm an toàn cho trẻ

**4.2.1.7. Phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân – béo phì**

**a) Nội dung:**

- Xây dựng thực đơn hợp lý, đối với những nơi trẻ SDD nhiều tăng chất béo tối đa theo nhu cầu khuyến nghị.

- Theo dõi trẻ qua chấm biểu đồ tăng trưởng. Bữa ăn phải cân đối giữa năng lượng ăn vào và năng lượng tiêu hao: Một khẩu phần ăn cân đối sẽ giúp cho cơ thể có đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển, duy trì sự sống và làm việc, vui chơi giải trí.

**b) Chỉ tiêu:**

-100 % trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân – béo phì được chăm sóc, nuôi dưỡng theo chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp

**c) Biện pháp:**

-Tăng cường vận động để phát triển cân đối, không bị thừa cân, béo phì tạo niềm thích thú của trẻ đối với các HĐ thể dục thể thao, đi bộ, bơi lội, đi xe đạp...

-Tạo góc vận động cho trẻ chạy, nhảy dây, đá bóng, leo cầu thang...

-Cân đối hợp lý giữa học và chơi, nên tạo điều kiện để trẻ được vui đùa chạy nhảy sau những giờ học căng thẳng để trẻ có thể phát triển cân đối cả thể chất và tinh thần

**4.2.1.8. Quan tâm đến khu vực ăn, cách tổ chức bữa ăn cho trẻ.****a) Nội dung:**

Khu vực ăn sạch sẽ dễ quan sát khi trẻ ăn

Tổ chức bữa ăn đúng cách, khoa học sẽ góp phần xây dựng thói quen ăn uống cho trẻ, làm trẻ hứng thú, ngon miệng với bữa ăn và dễ dàng ăn hết suất ăn của trẻ

Việc chuẩn bị bữa ăn đã tạo điều kiện thuận lợi và tâm thế sẵn sàng cho trẻ vào bữa ăn. Trẻ ăn ngon, ăn hết suất, không làm rơi vãi thức ăn ra bàn, ăn sạch sẽ, vệ sinh. Bữa ăn được chuẩn bị chu đáo sẽ thêm phần hấp dẫn đối với trẻ.

\* Khi chuẩn bị bữa ăn cũng là lúc tạo ra các kích thích để hướng trẻ vào bữa ăn, cũng cần chú ý cho trẻ ăn vào đúng những giờ nhất định để giúp hệ tiêu hóa trẻ tiết dịch và hoạt động tốt.

**b) Chỉ tiêu:**

100% trẻ của lớp ăn ngon miệng và hết suất ăn

**c) Biện pháp:**

- Cô giới thiệu các món ăn để kích thích dịch vị, giúp trẻ hiểu biết về một số món ăn

- Nhắc nhở trẻ giữ vệ sinh khi ăn ngồi ngay ngắn, không nói chuyện to, không làm rơi vãi, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không nhai nhồm nhoàn, biết mời cô và các bạn khi bắt đầu ăn, không xúc cơm đổ sang bát bạn.

- Bát cơm thứ hai, chia tại bàn chia cơm và cho canh vào (Canh không nóng quá và không đồ đầy quá).

- Đối với trẻ ăn chậm, nên cho trẻ ngồi vào một bàn để cô dễ quan sát, thức ăn lấy vào chén vừa phải, ăn hết rồi lấy tiếp, cô cần chú ý đến trẻ ăn chậm nhiều hơn và thỉnh thoảng xúc cho trẻ.

#### **4.2.2. Đổi mới hoạt động giáo dục**

**4.2.2.1 Tập trung các giải pháp thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.**

##### **a) Nội dung:**

Trường Mầm non Hương Sen đã tạo được môi trường an toàn cho trẻ theo phương châm “*Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao*”.

Giáo viên chú trọng đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động, tăng cường khuyến khích trẻ chủ động, sáng tạo, đảm bảo cho trẻ được chơi mà học – học bằng chơi, xây dựng được kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của trường, lớp và độ tuổi của trẻ, giai đoạn theo chương trình giáo dục mầm non.

Đồng thời tích cực đánh giá từng cá nhân trẻ thông qua các hoạt động hàng ngày và đánh giá sự tiến bộ của trẻ dựa trên mức độ đạt mục tiêu từng lĩnh vực, từ đó xây dựng kế hoạch hay điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

##### **b) Chỉ tiêu:**

-9/9 lớp học được thiết kế theo cách tận dụng không gian để cho trẻ hoạt động đảm bảo phù hợp, linh hoạt, đa dạng và phong phú, các góc học tập mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng đồ dùng, đồ chơi cho thực hành, trải nghiệm.

##### **c) Biện pháp:**

-Nhà trường đã xây dựng kế hoạch theo lộ trình từng năm, triển khai đến cán bộ giáo viên, tích cực tham mưu cấp ủy chính quyền địa phương đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học, gắn với khai thác sử dụng hiệu quả môi trường vật chất trong lớp, ngoài trời hiện có theo hướng tận dụng tình huống thật cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

-Chú trọng công tác đổi mới, sáng tạo trong dạy và học, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn duy trì sinh hoạt chuyên đề theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

-Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí phụ trách các tổ, hướng dẫn giáo viên đăng ký nội dung hoạt động, hàng tháng tổ chức các buổi sinh hoạt

chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề theo nghiên cứu bài học với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

#### **4.2.2.2 Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao hơn nữa việc truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật học hoà nhập**

##### **a) Nội dung**

Can thiệp sớm là sự hướng dẫn sớm (mang tính giáo dục) cho trẻ và gia đình trẻ. Can thiệp sớm trong 5 năm đầu có thể làm tăng chất lượng cuộc sống cho trẻ và gia đình trẻ. Đây chính là sự chuẩn bị quan trọng cho việc học và tiếp tục học lên lớp mẫu giáo sau này của trẻ, đồng thời can thiệp sớm cũng chuẩn bị tiền đề để trẻ có thể học hội nhập tại các trường phổ thông.

##### **b) Chỉ tiêu**

100 % Trẻ từ 0 đến 3 tuổi và từ 3 đến 6 tuổi nhưng không dừng lại ở 6 tuổi mà còn có thể kéo dài tới khi trẻ vào trường phổ thông

##### **c) Biện pháp**

- Tham gia học hỏi và phát huy hiệu quả mô hình Phòng hỗ trợ can thiệp tại trường Mẫu giáo 19/5.

-Hợp tác chặt chẽ và tiếp tục can thiệp chúng ta mới có thể giúp trẻ phát triển tốt đến mức có thể với phương châm “Can thiệp sớm- mở tương lai”

-Dụng cụ đánh giá đặc biệt, phỏng vấn/ đặt câu hỏi cha mẹ và gia đình,

-Đánh giá sự tiến bộ của trẻ dựa vào chương trình can thiệp sớm tiêu chuẩn,

-Quan sát ở gia đình, quan sát tại trường, quan sát trong những môi trường khác.

#### **4.2.2.3 Phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông;**

##### **a) Nội dung:**

–Giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học là giai đoạn rất quan trọng trong cuộc đời mỗi đứa trẻ. Việc hiểu cặn kẽ về giai đoạn chuyển tiếp giúp nhà trường và gia đình có thể hỗ trợ trẻ vượt qua giai đoạn này một cách nhẹ nhàng và hiệu quả.

–Việc chuẩn bị tâm thế sẵn sàng vào lớp Một cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi có ý nghĩa vô cùng quan trọng, khi có tâm thế tốt, trẻ sẽ tự tin, mạnh dạn và học tập tốt

ở các bậc học tiếp theo. Đó là bước ngoặt trong cuộc sống, là sự chuyển đổi qua một giai đoạn mới đối với trẻ. Việc chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ là nhiệm vụ của giáo viên, nhà trường và gia đình, song không nên yêu cầu trẻ như một học sinh Tiểu học thực thụ ngay khi còn ở tuổi mẫu giáo mà cần đảm bảo cho trẻ sống đúng với lứa tuổi của mình, hồn nhiên vui tươi, háo hức mong chờ bước vào lớp 1.

**b) Chỉ tiêu:**

– 100% trẻ 5 tuổi có tâm thế sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông;

**c) Biện pháp:**

– Giúp trẻ không bị hụt hẫng, ngỡ ngàng với sự thay đổi môi trường học tập mới (tâm thế sẵn sàng đi học);

– Giúp giáo viên mầm non và tiểu học hiểu rõ được sự giống nhau và khác nhau giữa 2 cấp học để tiếp tục duy trì, kế thừa hoặc điều chỉnh nội dung và phương pháp dạy học cho phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lí của trẻ lớp 1;

– Giúp gia đình/cộng đồng xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp và hình thành cho cha mẹ kỹ năng tìm kiếm thông tin, kiến thức để hỗ trợ trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp;

– Tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa giáo viên và gia đình/cộng đồng để mối quan hệ trở nên gắn kết và hai phía cùng có trách nhiệm hơn với trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp

**4.2.2.4 Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non**

**a) Nội dung:**

- Cung cấp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ các kiến thức cơ bản về môi trường, mối quan hệ giữa con người với môi trường xung quanh, sự ô nhiễm và suy thoái môi trường, biện pháp bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và hiện tượng thời tiết cực đoan.

- Tiếp tục bồi dưỡng cho trẻ tình cảm – thái độ đối với môi trường; có tình cảm yêu quý, tôn trọng thiên nhiên, yêu quý gia đình, trường lớp, quê hương, đất nước; có thái độ thân thiện đối với môi trường;

- Giáo dục trẻ có ý thức quan tâm đến vấn đề môi trường; giữ gìn, bảo vệ môi trường và có hành động thiết thực bảo vệ môi trường; tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống biến đổi khí hậu; phê phán hành vi gây hại cho môi trường.

- Tập trung rèn luyện các kỹ năng – hành vi phát hiện vấn đề môi trường,

biến đổi khí hậu và ứng xử tích cực với các vấn đề biến đổi khí hậu nảy sinh; thực hiện các hành động bảo vệ môi trường phù hợp với độ tuổi.

**b) Chỉ tiêu:**

-100% giáo viên có kiến thức giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu cho trẻ

-100% trẻ có kỹ năng sống biết bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong đơn vị

**c) Biện pháp:**

- Tăng cường đổi mới công tác tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin đại chúng

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường theo quy định của Bộ GD&ĐT; lồng ghép, tích hợp hiệu quả công tác giáo dục bảo vệ môi trường trong các hoạt động học, hoạt động vui chơi, qua các ngày hội ngày lễ, các hội thi... có các nội dung liên quan.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động thông tin tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Thực hiện hiệu quả Thông qua các trò chơi, hoạt động tập thể giúp trẻ tiếp thu kiến thức tự nhiên, hình thành các kỹ năng, thói quen và tham gia có hiệu quả vào hoạt động bảo vệ môi trường;

- Tiếp tục thực hiện xây dựng trường học khang trang, lớp học thân thiện tạo cảnh quang xung quanh trường luôn giữ được xanh, sạch, đẹp.

- Tham gia các lớp tập huấn, hội thảo về ứng phó biến đổi khí hậu, phòng - chống thiên tai trong trường học; bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng khai thác kiến thức, những vấn đề mới về biến đổi khí hậu thông qua các hoạt động.

- Tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng - chống thiên tai trong đơn vị trường học đặc biệt các lớp học.

- Tham mưu với các cấp về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tăng cường các điều kiện, tạo nguồn kinh phí cho các đơn vị hoạt động tốt về giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

**4.2.2.5. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các đơn vị bằng nhiều hình thức như: tập huấn, sinh hoạt trong các cuộc họp, tuyên truyền phát thanh, băng thông**

## **tin của trường.**

### **a) Nội dung:**

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của trẻ, của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục về tầm quan trọng, ý thức tự bảo vệ các quyền của bản thân, tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác; ý thức về trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân đối với nhà nước và xã hội, góp phần phát triển toàn diện con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững của đất nước.

### **b) Chỉ tiêu:**

100% trẻ học tại trường được bảo vệ quyền; được tôn trọng nhân phẩm và các quyền và tự do

### **c)Biện pháp:**

- Quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về công tác tuyên truyền, giáo dục quyền con người:

- Tổ chức nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ về quyền con người trong chương trình giáo dục mầm non:

- Hoàn thiện các hoạt động có nội dung về quyền con người:

- Đào tạo và bồi dưỡng kiến thức về quyền con người cho đội ngũ, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên.

## **4.2.2.6 Đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Sở GDĐT đã ban hành**

### **a) Nội dung:**

-Triển khai và thực hiện Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo

-Triển khai tổ chức hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo và các hoạt động phát triển năng khiếu cho trẻ mầm non bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định

- Kỹ năng chào hỏi, diễn đạt bằng tiếng anh thông qua các từ vựng, tình huống, ngữ cảnh quen thuộc với thực tế.

- Nghe, hiểu và thực hiện các câu lệnh, chỉ dẫn, mệnh lệnh ngắn, bằng tiếng anh tương ứng với độ tuổi.

- Phát triển kỹ năng vận động thông qua các hoạt động vận động theo bài

hát, bài vẽ, các hoạt động cá nhân, nhóm, tập thể lớp.

- Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy phán đoán, sáng tạo thông qua các hoạt động kể chuyện, vẽ/tô màu tranh, nặn hình theo từng chủ đề bài học hoặc những hoạt động trải nghiệm thực tế.

**b) Chỉ tiêu:**

100% trẻ 3-5 tuổi được học tiếng Anh

100% cha mẹ trẻ 3-5 tuổi đăng ký theo nhu cầu

**c) Biện pháp:**

- Nhà trường thực hiện đăng ký tuyển sinh trên toàn trường từ khối 3 tuổi đến khối 5 tuổi.

- Thực hiện quy trình tuyển sinh theo quy định của Sở GD&ĐT.

- Tuyển sinh trẻ tham gia học tiếng Anh liên kết trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ trẻ

- Quy trình triển khai như sau:

+ Hội Ban giám hiệu nhà trường.

+ Hội ban liên tịch nhà trường.

+ Hội đồng đồng sự phạm nhà trường.

+ Hội Cha mẹ trẻ có đăng ký cho con tham gia học chương trình tiếng Anh liên kết, phát phiếu đăng ký cho cha mẹ đăng ký.

+ Nhà trường khảo sát xác định đủ điều kiện quy định,

+ Xây dựng Kế hoạch trình Phòng Giáo dục phê duyệt,

+ Hội đồng giáo viên Trung tâm ngoại Hướng Dương dạy cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo đúng quy định;

+ Lựa chọn, sử dụng tài liệu đã được Bộ GD&ĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng.

**4.2.2.7 Tích cực tham gia các phong trào, hội thi của ngành tổ chức.**

**\* Hội giảng cấp trường:**

**a) Nội dung**

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường là một dịp sinh hoạt chuyên môn tạo động lực cho các giáo viên trong trường tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự học, sáng tạo trong đội ngũ giáo viên; khuyến khích động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh

nghiệm trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ;

- Tuyển chọn, công nhận và suy tôn những giáo viên giỏi cấp trường, nhân rộng những điển hình tiên tiến; tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên được trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong việc thực hiện chương trình và đổi mới phương pháp giáo dục.

- Tạo điều kiện cho giáo viên trong trường thể hiện năng lực, chia sẻ, học tập, trao đổi kinh nghiệm về chăm sóc, giáo dục trẻ; khai thác sử dụng sáng tạo, hiệu quả phương tiện, đồ dùng, đồ chơi trong việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

### **b)Chỉ tiêu**

17 giáo viên đăng ký tham dự hội thi.

### **c)Biện pháp**

- Dựa trên sự tự nguyện của giáo viên, không ép buộc, không tạo áp lực cho giáo viên tham gia hội thi;

- Đảm bảo trung thực, dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đảm bảo thực chất;

- Đảm bảo đúng quy định của chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành.

- Giáo viên tham gia Hội thi thực hiện nghiêm túc các quy định của Ban tổ chức; trung thực, khách quan; bám sát yêu cầu về kiến thức, kỹ năng thực hành chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non được quy định trong chương trình giáo dục mầm non và các văn bản chỉ đạo của ngành.

### **\* Hội giảng cấp Thị:**

#### **a)Nội dung**

Hội thi nhằm phát hiện, công nhận và tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, tạo điều kiện để giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục thể hiện năng lực, học tập, trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, chăm sóc trẻ, tổ chức lớp học; khai thác sử dụng sáng tạo, hiệu quả phương tiện, đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em; thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

#### **b)Chỉ tiêu**

Toàn trường 09 giáo viên đăng ký tham dự hội thi.

#### **c)Biện pháp**

Dựa trên tinh thần tự nguyện của giáo viên, không tạo áp lực cho giáo viên tham gia Hội thi.

Đảm bảo tính trung thực, dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, khách

quan và đảm bảo thực chất.

Giáo viên nên sử dụng các phương pháp dạy học đơn giản nhưng mang lại hiệu quả cao.

Có thể xuất hiện những tình huống bất ngờ đòi hỏi giáo viên phải thật bình tĩnh, có sự xử lý khéo léo thông minh góp phần đem lại thành công của hoạt động.

### **\* Hội giảng cấp Tỉnh:**

#### **a) Nội dung**

Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy có hiệu quả, tạo sự hứng thú cho trẻ, trẻ tích cực tham gia vào hoạt động, đạt các yêu cầu về kỹ năng và kiến thức.

Các giáo viên dự thi nắm vững nội dung chương trình giáo dục mầm non và thực hiện đúng phương pháp, biết sử dụng linh hoạt các hình thức tổ chức giờ học sinh động, tạo các tình huống phù hợp, hấp dẫn trẻ, chú trọng đến hình thức tổ chức giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm”.

#### **b) Chỉ tiêu**

02 giáo viên đăng ký tham dự hội thi.

#### **c) Biện pháp**

Về việc sử dụng các phương pháp dạy học: Giáo viên nên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm cho mọi hoạt động, phát huy tính tích cực của trẻ.

+ Một phần rất quan trọng nữa là việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động, các trình chiếu phải hợp lý, không quá nhiều, tạo điểm nhấn và thấy rõ sự ưu việt của việc ứng dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động.

Không nên đưa vào bài dạy các hình ảnh màu mè, nhấp nháy làm ảnh hưởng thị lực của học sinh. Nên dùng các đoạn video, các hình ảnh cho hoạt động sinh động hơn.

+ Trong giờ dạy giáo viên phải thật sự bình tĩnh, tự tin, chủ động trong mọi hoạt động của tiết dạy, cân thời gian hợp lý, tạo không khí vui vẻ, sôi nổi trong giờ học.

### **\* Hội thi "Sử dụng hiệu quả môi trường giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non" cấp thị và cấp tỉnh**

#### **a) Nội dung**

Xây dựng môi trường bên ngoài lớp học và khai thác môi trường giáo dục bên ngoài lớp học theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;

- Xây dựng môi trường giáo dục trong lớp học và thi thực hành việc khai thác, sử dụng có hiệu quả môi trường giáo dục trong việc tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non.

-Xây dựng được môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh và thân thiện

### **b)Chỉ tiêu**

-Các góc chơi ngoài trời như góc bán hàng, góc vận động, góc chơi với cát nước, góc dân gian, góc khám phá, góc ươm mầm....

-Một số góc chơi được thiết kế dưới dạng di động, có thể tận dụng không gian cho nhiều góc chơi, khu vực chơi

-Đồ dùng, đồ chơi đa dạng, phong phú, phù hợp với từng góc chơi, đồ dùng, đồ chơi được tận dụng từ các nguyên vật liệu phế thải, nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương do cô giáo, trẻ và phụ huynh tham gia nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và vui chơi của trẻ

-Môi trường chữ viết được quan tâm, sử dụng chữ viết to, rõ ràng ưu tiên môi trường chữ cái và chữ số.

-Có góc thiên nhiên phong phú, đa dạng về màu sắc, hình dạng, chủng loại nhằm phục vụ cho trẻ trong học tập và vui chơi .

-Khai thác, sử dụng và bảo quản tốt môi trường giáo dục bên trong và ngoài lớp, tăng cường bổ sung đồ dùng, đồ chơi phù hợp với từng góc chơi trong lớp và ngoài trời, tạo không gian chơi phong phú về nguyên vật liệu mở, nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương giúp trẻ nhiều cơ hội trải nghiệm, sáng tạo trong học tập và vui chơi.

### **c)Biện pháp**

-Tăng cường các hoạt động, hình thức tổ chức nhằm huy động sự vào cuộc của phụ huynh trong việc giáo dục thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ, giữ gìn vệ sinh môi trường.

-Nhân rộng các cá nhân điển hình đạt thành tích cao trong hội thi nhằm triển khai và thực hiện có hiệu quả nội dung “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”

-Kịp thời tuyên dương khen thưởng đối với các giáo viên đã khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

-Tăng cường các hoạt động nhằm tuyên truyền, phối hợp và tranh thủ sự đồng thuận của phụ huynh khi tham gia xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

## **5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới**

**Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.**

**5.1. Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.**

### **5.1.1. Nâng cao đạo đức nhà giáo.**

#### **a) Nội dung**

Quán triệt và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, trong những năm qua, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp đã phát triển nhanh về số lượng, chất lượng ngày càng được nâng cao, trong đó đa số có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức, lối sống trong sáng, mẫu mực, hết lòng vì học sinh thân yêu.

Nâng cao đạo đức nhà giáo, chấn chỉnh tình trạng giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

#### **b) Chỉ tiêu**

-100 CB\_GV nghiêm túc thực hiện các quy định về đạo đức, nền nếp, kỷ cương của nhà trường.

#### **c) Biện pháp**

- Hiệu trưởng phải gương mẫu, thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức, nền nếp, kỷ cương trường học; có biện pháp ngăn ngừa, can thiệp hỗ trợ kịp thời không để xảy ra tình trạng giáo viên, nhân viên và người lao động vi phạm đạo đức.

- Giáo viên, nhân viên và người lao động phải nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và chuyên môn nghiệp vụ. Khắc phục tình trạng quản lý, giáo dục “quyền uy”, áp đặt đối với trẻ.

-Thầy, cô phải có ý thức và trách nhiệm giữ gìn hình ảnh, uy tín, danh dự “người thầy”; luôn “tự soi”, “tự sửa”; thường xuyên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

**5.1.2. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ; nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ;**

Giáo viên luôn có ý thức tu dưỡng rèn luyện đạo đức nghề nghiệp trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, biết ứng xử với trẻ bằng những cử chỉ dịu hiền,

cởi mở, xử lý các tình huống bằng nhiều cách khác nhau khi tổ chức cho trẻ hoạt động. Tạo được hình ảnh đẹp về đạo đức của người giáo viên mầm non.

Tự bồi dưỡng, giữ gìn đạo đức, danh dự và phẩm chất nghề nghiệp của người giáo viên mầm non:

Thường xuyên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn

Giải pháp tuyên truyền và tham mưu

**5.2. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 1875/KH-SGDĐT ngày 25/5/2023 của Sở GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục;**

**Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN;**

**5.2.1. Công tác bồi dưỡng thường xuyên:**

**a) Nội dung:**

Hướng dẫn, hỗ trợ các lớp thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.

Tổ chức tập huấn và triển khai cho giáo viên tham gia học E-Learning 10 module nâng cao tại website “<http://srpp.moet.gov.vn>”;

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN cho giáo viên; hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên soạn giảng trên phần mềm Xbot;

Khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có.

Việc tự làm đồ dùng đồ chơi cần đảm bảo hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi. Khai thác, sử dụng môi trường và thiết bị dạy học đảm bảo an toàn và hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, đẩy mạnh xây dựng môi trường giáo dục, đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;

Đẩy mạnh thực hiện phương châm giáo dục "chơi mà học, học bằng chơi", chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo để phát triển toàn diện; triển khai thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng hợp lý và chế độ vận động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho trẻ

Thực hiện chuyên đề hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc giáo dục trẻ có chất lượng, phối hợp với cha mẹ trẻ, hướng dẫn cha mẹ chăm sóc giáo dục trẻ. Xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

**b) Chỉ tiêu:**

- 100% CBGV được trang bị tài liệu và được tập huấn để thực hiện tốt Chương trình GDMN, 30% CBGV tham gia học E-Learning 10 module nâng cao tại website <http://srpp.moet.gov.vn>

- 100% giáo viên hiểu và thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, đẩy mạnh xây dựng môi trường giáo dục, đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;

- Đẩy mạnh thực hiện phương châm giáo dục "chơi mà học, học bằng chơi", chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo để phát triển toàn diện;

- Triển khai thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng hợp lý và chế độ vận động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho trẻ trong các cơ sở GDMN; Xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Chú trọng nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số.

- 100% CBQL, GVMN được tập huấn, hướng dẫn, trang bị tài liệu đổi mới hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Hỗ trợ giáo viên thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật. Tiếp tục duy trì và phát huy kết quả đạt được từ hoạt động phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật trẻ em tại các trường mầm non. Đẩy mạnh công tác truyền thông tới gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

**c) Biện pháp:**

- Trang bị tài liệu cho CB-GV hướng dẫn thực hiện chương trình, tập huấn, hỗ trợ giáo viên thực hiện tốt Chương trình GDMN.

- Hướng dẫn giáo viên khai thác, sử dụng chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ;

- Tập huấn và hướng dẫn giáo viên tự đăng ký, tạo tài khoản tự học 10 modul nâng cao trên mạng trực tuyến

- Kiểm tra theo dõi các lớp thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, đẩy mạnh xây dựng môi trường giáo dục, đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm;

- Đầu tư cho giáo viên tổ chức các hoạt động theo hướng trải nghiệm để mời các trường bạn về tham quan, học tập.

- Cải tạo, hoàn chỉnh sân chơi của trẻ, trang bị thêm nhiều đồ chơi ngoài trời, tạo cảnh quang môi trường xanh, sạch, đẹp đáp ứng nhu cầu "chơi mà học, học bằng chơi", chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo để phát triển toàn diện; triển khai thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng hợp lý và chế độ vận động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho trẻ trong trường mầm non

- Phối kết hợp với phụ huynh, xây dựng, và thực hiện tốt các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện tốt các chính sách ưu tiên đối với trẻ khuyết tật, phối hợp với các ban ngành ở địa phương thực hiện cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho trẻ. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động chung của lớp, đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng. Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án Tăng cường năng lực mạng lưới dịch vụ và trị liệu cho trẻ em khuyết tật từ 0-6 tuổi.

### **5.2.1. Tập huấn bồi dưỡng thường xuyên:**

#### **a) Nội dung:**

Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng thường xuyên do Sở, phòng GD&ĐT đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non trong năm học 2023-2024

#### **b) Chỉ tiêu:**

- 100% CB-GV-NV tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do ngành tổ chức và xây dựng kế hoạch học của cá nhân đúng theo qui định.

#### **c) Biện pháp:**

- Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên tham gia tốt các lớp tập huấn, chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên do Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức. Bản thân xây dựng kế hoạch và tham gia học tốt, ghi chép cẩn thận, tham gia thảo luận, thực hiện tốt các bài kiểm tra sau mỗi bài học.....

#### **5.2.4. Học bồi dưỡng thường xuyên:**

##### **a) Nội dung:**

Triển khai đầy đủ Chính trị và nghiệp vụ hè 2023( Sở, Phòng GD&ĐT, Ban tuyên giáo chỉ đạo )

Tổ chức tập huấn cho cán bộ giáo viên trong đơn vị;

Đăng ký và tự học bồi dưỡng thường xuyên theo quy định

##### **b) Chỉ tiêu:**

- 100% CB-GV tham dự đầy đủ các lớp học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do nhà trường tổ chức.

- 100% CB-GV xây dựng kế hoạch học của cá nhân đúng theo quy định.

##### **c) Biện pháp:**

- CBQL, giáo viên, nhân viên tham gia tốt các lớp tập huấn, chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên do Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức. Bản thân xây dựng kế hoạch và tham gia học tốt, ghi chép cẩn thận, tham gia thảo luận, thực hiện tốt các bài kiểm tra sau mỗi bài học.....

- Hướng dẫn cách giáo viên tạo tài khoản bằng địa chỉ mail và đăng ký học trên mạng xã hội

**5.3. Tiếp tục triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Quyết định số 2698/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025;**

##### **a) Nội dung:**

- Giai đoạn 1: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, bảo đảm đạt ít nhất 60% số giáo viên mầm non đang được đào tạo hoặc đã hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm;

- Giai đoạn 2: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030, thực hiện đối với số giáo viên còn lại để bảo đảm 100% số giáo viên hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm.

##### **b) Chỉ tiêu:**

-100% số giáo viên hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm.

-Bảng vi tính cơ bản

-Bảng Anh văn B 2

### **c) Biện pháp:**

- Lập danh sách giáo viên thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn; đề xuất năm tham gia tuyển sinh đào tạo gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo được phê duyệt, bố trí, sắp xếp công việc của giáo viên phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên vừa làm vừa học.

- Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với giáo viên theo quy định.

**5.4 Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GV theo quy định. Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ GV,CBQL.**

Căn cứ các quy định hiện hành có các giải pháp phù hợp, kịp thời để bảo đảm về số lượng, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN.

**5.5.Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường,lớp.**

### **a) Nội dung**

Phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục mầm non không phải là một phương pháp hoàn toàn mới, mà chính là sự kế thừa và phát huy tối đa những ưu điểm và khả năng có sẵn của các phương pháp dạy học truyền thống. Việc sử dụng và phối hợp một cách khéo léo, hợp lý các phương pháp dạy học khác nhau sẽ phát huy tính tích cực và sự hợp tác của đứa trẻ.

Tùy thuộc vào đặc điểm tiếp nhận kiến thức của trẻ mà giáo viên lựa chọn phương pháp tiếp cận cho phù hợp.

### **a) Chỉ tiêu**

-100% Giáo viên cho trẻ tận dụng tất cả các giác quan để khám phá sự vật, hiện tượng

-100% giáo viên cần nắm vững các kỹ thuật sử dụng từng phương pháp dạy học cụ thể

-100% giáo viên khai thác và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực một cách khoa học

*-Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề*

*- Phương pháp đóng vai*

*- Phương pháp trò chơi*

*- Phương pháp dạy học khám phá*

*- Phương pháp dạy học trải nghiệm*

*- Phương pháp động não*

### **c) Biện pháp**

-Giáo viên phải được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, thường xuyên rèn luyện cho mình kỹ năng ứng xử các tình huống sư phạm thật tinh tế và linh hoạt, sử dụng thành thạo các trang thiết bị dạy học hiện đại, biết định hướng sự phát triển của trẻ theo mục tiêu giáo dục nhưng cũng đảm bảo sự tự do của trẻ trong các hoạt động giáo dục khác.

**5.6 Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và giữa GV-GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường:**

#### **a) Nội dung:**

+Vai trò của tổ trưởng phải được phát huy. Tổ trưởng chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng của giáo viên trong tổ.

+Trong vấn đề chuyên môn, kịp thời nắm bắt, và dự đoán được những khó khăn của giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên môn, phân công nhiệm vụ cho giáo viên rõ ràng, dễ thực hiện; chỉ đạo, tổ chức các hoạt động của tổ khoa học, linh hoạt và sáng tạo.

+Tổ viên tham gia sinh hoạt chuyên môn đầy đủ và hào hứng, thực hiện tốt nhiệm vụ được tổ trưởng phân công. Không khí các buổi sinh hoạt chuyên môn thể hiện được tính dân chủ, cởi mở. Các thành viên chủ động, tích cực phát biểu ý kiến đóng góp cho nội dung sinh hoạt.

+Mối quan hệ đồng nghiệp gắn bó hơn và đoàn kết hơn

+Thực hiện thí điểm đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn cho các trường trong thị xã tham dự rút kinh nghiệm

#### **b) Chỉ tiêu:**

-3/3 tổ chuyên môn hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ của mình

-3/3 Tổ trưởng chuyên môn phải chuẩn bị kỹ nội dung sinh hoạt chuyên môn trong tháng. Những vấn đề khó, chưa nắm rõ cụ thể, cần giải quyết trong buổi sinh hoạt

-100% giáo viên phát biểu ý kiến những vấn đề mới và khó được mang ra bàn bạc, thảo luận.

### **c) Biện pháp**

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn làm việc phải có kế hoạch, khoa học, kịp thời, sát với thực tế.

- Nhà trường cần bố trí thời gian một cách hợp lý, tương đối cố định để các tổ chuyên môn hoạt động. Cần có chỉ đạo, định hướng để họp tổ chuyên môn, tránh sa đà vào giải quyết công việc mang tính chất hành chính, sự vụ mà chủ yếu là các nội dung nhằm nâng cao chất lượng dạy - học.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng buổi họp, cần tập trung xây dựng và có nhiều biện pháp phù hợp để kết quả kiểm tra phản ánh đúng thực chất.

- Chỉ đạo và nâng cao chất lượng họp tổ chuyên môn để nâng cao chất lượng dạy học là công tác quan trọng thường xuyên của người làm công tác chỉ đạo trực tiếp các tổ chuyên môn.

## **5.6. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá và hội nhập quốc tế**

- Huy động các nguồn lực từ các tổ chức, đơn vị, Cha mẹ và cộng đồng cho công tác phát triển giáo dục mầm non.

- Xây dựng Quy chế phối hợp giữa CBQL và Ban chấp hành công đoàn nhà trường, giữa nhà trường với UBND phường, Công an phường Long Thành Trung để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nâng cao hiệu quả việc quản lý trong nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách với cán bộ, giáo viên, nhân viên, đảm bảo quyền lợi người lao động. Đẩy mạnh xã hội hóa, tập trung mọi nguồn lực đầu tư cho giáo dục, giải quyết trả lương làm việc ngoài giờ hợp lý, tăng cường nâng cao đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tiếp tục triển khai rộng rãi về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025 .

Tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức xã hội, thực hiện hiệu quả phối hợp với đoàn thể, tổ chức đề hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các trường trong và Thị,

tính vận dụng phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị để phát triển Chương trình đối với đơn vị.

## **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

**7.1 Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị, phương thức tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; khai thác hiệu quả môi trường số trở thành thiết yếu trong tổ chức các hoạt động giáo dục đối với đơn vị.**

### **a) Nội dung**

Tăng hiệu quả quản lý và tương tác giữa phụ huynh và nhà trường.

Đưa những công nghệ mới vào công tác giáo dục và đào tạo từ đó giúp nâng cao trải nghiệm của người học; gia tăng tương tác với phụ huynh và tinh gọn quy trình quản lý tại trường mầm non giúp cho công tác giáo dục & đào tạo được hiệu quả hơn.

Ứng dụng chuyển đổi số sẽ tạo nên một mô hình quản lý giáo dục mới thông minh hơn, thuận tiện hơn

### **b) Chỉ tiêu**

Số hóa hồ sơ của đơn vị

Phát triển công nghệ là động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục, xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số.

Kĩ năng sử dụng phần mềm còn chưa thuần thục.

Lựa chọn các phần mềm mang tính ứng dụng hiệu quả với chi phí hợp lý.

Khi triển khai phần mềm cần phải có nhân sự chủ chốt thông thạo nghiệp vụ hệ thống;

02 quản trị viên nên phải đào tạo lại quy trình sử dụng phần mềm khiến cho việc chuyển đổi số bị trì trệ.

### **c) Biện pháp**

Truyền thông về nhận thức chuyển đổi số trong giáo dục đến cho các cán bộ nhân viên và phụ huynh học sinh

Thuyết phục đội ngũ nhân sự bỏ đi các công cụ cũ để chuyển sang quản lý trên hệ thống.

Truyền thông và hướng dẫn phụ huynh cách sử dụng hệ thống để họ cùng hợp tác mang lại hiệu quả chuyển đổi số cao nhất.

Chuẩn bị đội ngũ nhân lực, tăng cường tổ chức tập huấn về công nghệ thông tin cho CB-NV

Đội ngũ có chuyên môn cao để thực hiện vị trí chủ chốt trong quản trị hệ thống.

Tăng cường những buổi tập huấn hướng dẫn sử dụng hệ thống, cách nhập/xóa thông tin trên hệ thống, quy trình nghiệp vụ để mỗi nhân sự tham gia đều có thể hiểu và thao tác dễ dàng.

Xây dựng hệ thống thông tin riêng mang tính thương hiệu của nhà trường

Để quản lý tốt trước tiên nhà trường cần ưu tiên xây dựng những kênh truyền thông riêng mang tính thương hiệu để làm cầu nối thông tin trên hành trình chuyển đổi số.

Những kênh thông tin có thể kể đến như: Zalo hệ thống thông tin nội bộ, trang Facebook, website... giúp việc truyền thông và tương tác với phụ huynh hiệu quả.

Khi công tác quản lý giáo dục được số hóa, nhà trường cũng có được hệ thống thông tin, từ đó, việc truyền tải thông tin nội bộ và truyền thông bên ngoài luôn được hiệu quả và thuận tiện hơn.

-Cần nhắc các yếu tố như tài chính, nhân sự, cơ sở hạ tầng... để đưa ra quyết định triển khai phần mềm quản lý giáo dục.

7.2.Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN; tạo điều kiện hỗ trợ GV trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

**7.3 Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em**

#### **a) Nội dung**

- Việc rà soát, hoàn thiện cập nhật cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo: Được thực hiện vào đầu năm học và cuối năm học, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu trường, lớp, số học sinh, số CB-GV-NV.

- Việc ứng dụng các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý trường học, lập kế hoạch (Phân hệ “Lập kế hoạch giáo dục và đánh giá trẻ), theo dõi chỉ đạo (Phần mềm kiểm định chất lượng), quản lý bán trú (*Phân hệ tính dinh dưỡng và phân hệ kiểm tra, đánh giá kế hoạch giáo dục*), quản lý đồ dùng, đồ chơi (*Phần mềm*

*Quản lý thiết bị*). Quản lý Chương trình GDMN..... của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý như: Misa Emis (Phần mềm kế toán thanh toán không dùng tiền mặt), Emis (Cập nhật thông tin nhân sự).....*Phần mềm Thi đua khen thưởng – CEGOV*

-Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng kế hoạch giáo dục và mạng nội bộ.

- Kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet, các phần mềm trình chiếu, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp như: Powerpoint, Activier, Mind Meneger, photoshop cơ bản, inshot trên điện thoại...

- Khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm giúp giáo viên đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học.

- Nhà trường có sử dụng Cổng Thông tin điện tử được tích hợp trong Hệ thống Cổng Thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo Hòa Thành

- Hướng dẫn sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019.

- Xây dựng các nội dung giáo dục để triển khai tuyên truyền trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh.

-Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng .

- Cơ sở dữ liệu được hoàn thiện, kết nối thông suốt với tất cả bộ phận của đơn vị đảm bảo cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời; được kết nối và chia sẻ hiệu quả với các cơ sở dữ liệu của trường

-Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của đơn vị theo Kế hoạch số 2716/KH-SGDĐT ngày 09/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025, nhà trường tiếp tục thực hiện trực tuyến đồng bộ phần mềm “Hệ thống quản trị nhà trường” năm học 2022-2023.

#### **b) Chỉ tiêu:**

-Về quản trị nhà trường: 100% CB\_GV biết áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số

-100% CB\_GV\_NV sử dụng được 12/12 phần mềm phục vụ cho công tác quản lý theo phân công

- 95% CB-GV sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại, các phần mềm trình chiếu.

**c) Biện pháp:**

-Nhà trường tham mưu với cấp quản lý trang bị/duy trì phần mềm từ ngân sách nhà nước phê duyệt chủ trương mua sắm phần mềm phục vụ cho công tác quản lý

-Giao trách nhiệm thực hiện và quản lý Phần mềm cho các thành viên cụ thể và kiểm tra

"Hệ thống quản trị nhà trường - CSDL"— Huyền Trang

\*Phân hệ “Quản lý, kiểm tra và đánh giá hoạt động giáo dục trẻ mầm non

\*Phân hệ “Tính khẩu phần ăn cho trẻ: Thiết lập thực đơn

+Thiết lập thực đơn, tính khẩu phần dinh dưỡng của trẻ mầm non; (*Nguyễn Thị Thu Hồng*)

+Theo dõi tình trạng sức khỏe của trẻ theo Thông tư số 13 (*Giáo viên*)

+Tổng hợp số liệu các báo cáo có liên quan đến công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ tại trường (*Huyền Trang*)

**7.4 Phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong cấp học GDMN; tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả kênh Youtube “GDMN TÂY NINH” phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.**

**a) Nội dung:**

- Hướng dẫn, chia sẻ cùng phụ huynh những hoạt động chăm sóc, giáo dục, vui chơi cùng trẻ em tại nhà theo Chương trình giáo dục mầm non thông qua các video của giáo viên mầm non.

- Giới thiệu đến cộng đồng các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non;

- Nơi chia sẻ ý tưởng và truyền cảm hứng đến các cô giáo mầm non.

**GDMN Tây Ninh@gdmntayninh4260878** người đăng ký 143 video

-Hướng dẫn, chia sẻ cùng phụ huynh những hoạt động chăm sóc, giáo dục, vui chơi cùng trẻ em tại nhà theo Chương trình giáo dục mầm non thông qua các video của giáo viên mầm non.

**b) Biện pháp**

-Xây dựng và củng cố trang thông tin điện tử nhà trường.

Khi làm web cổng thông tin, điều quan trọng cần lưu ý chính là giao diện của trang web. Màu sắc website phải tươi sáng, năng động, trẻ trung để

gây ấn tượng vui tươi trong mắt người truy cập. Bên cạnh đó, phải lựa chọn những hình ảnh đẹp, tươi vui, hồn nhiên và mang tính giáo dục. Bố cục trang web cũng phải rõ ràng, các tính năng được bố trí hài hòa, nổi bật để có thể dễ sử dụng và tra cứu.

Nội dung website công thông tin điện tử trường học phải thật cô đọng, súc tích và giàu biểu cảm. Thông tin được cập nhật nhanh bằng hệ thống tin tự động cập nhật từ các báo điện tử lớn, chính thống, hoặc các thông báo chính thức từ Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan Chính phủ.

Hệ thống quản trị và vận hành, **xây dựng website công thông tin điện tử trường học** phải thân thiện, dễ sử dụng, ngôn ngữ thể hiện phải là thứ tiếng thông dụng như tiếng Việt, tiếng Anh,... giúp đơn giản hóa việc quản trị và truy cập vào website (cập nhật, chỉnh sửa bài viết, hình ảnh...).

Cấu trúc đường link truy cập vào trang web thông tin phải thân thiện, giúp người đọc dễ dàng tìm đến những nội dung cần thiết và dễ dàng quay lại trang chủ nếu cần.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp.

## **8.Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

**8.1.Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN; tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.**

### **a) Nội dung:**

Nghiêm túc thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên theo quy định hiện hành.

Biểu dương, tôn vinh giáo viên có thành tích xuất sắc trong công tác, giảng dạy và có sáng kiến; qua đó, tuyên truyền, tạo sức lan tỏa tới toàn ngành và xã hội; động viên đội ngũ tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn,

thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và khẳng định vị thế, vai trò của nhà giáo.

**b) Chỉ tiêu:**

100% CB\_GV có đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

100% CB\_GV được biểu dương, tôn vinh khi có thành tích xuất sắc trong công tác, giảng dạy và có sáng kiến

**c) Biện pháp:**

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phối hợp chặt chẽ với Ban ngành đoàn thể của trường thống nhất các nội dung và biện pháp triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua trong năm học

**8.2. Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong tại đơn vị; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.**

**a) Nội dung:**

Xây dựng và thực hiện tốt các mô hình “*Kỷ cương quản lý nhà trường kiểm soát chất lượng tương xứng với truyền thông quảng bá theo quy định*”; “*Trường lớp mầm non hạnh phúc*”, mô hình “*Quản lý, quản trị nhà trường theo hướng tự chủ, khẳng định năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu*”.

- CBQL nhà trường tập trung chỉ đạo đội ngũ GV,NV thực hiện tốt công tác truyền thông, phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể, đại phát thanh của Thị, phường và các khu phố để đẩy mạnh các hình thức truyền thông trong cộng đồng, xã hội về vị trí, vai trò phát triển GDMN của nhà trường và các chính sách phát triển GDMN của Chính phủ.

- Chỉ đạo đội ngũ GV,NV toàn trường đẩy mạnh công tác truyền thông, phối hợp xây dựng các chương trình, các video hướng dẫn cha mẹ thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Công khai tại cổng thông tin điện tử của Nhà trường, của Phòng GD&ĐT, của UBND thị xã Hoà Thành để nhân dân biết và lựa chọn.

-Chỉ đạo tuyên truyền các điều kiện, chất lượng CS,ND và giáo dục trẻ;

-Hướng dẫn gia đình, cha mẹ trẻ kiến thức nuôi dạy con theo khoa học;

-Tôn vinh các tấm gương điển hình trong nhà trường đã có nhiều đóng góp

cho sự phát triển GDMN của nhà trường, của thị xã Hoà Thành và đề nghị các cấp khen thưởng.

**c) Chỉ tiêu:**

- Trường có Trang website của Trường Mầm non Hương Sen: <http://mnlongthoiht.giaoductayninh.vn>

- Facebook Trường Mầm non Hương Sen – Tây Ninh với phương châm “Tự tin-trách nhiệm- yêu thương”

- 9 Zalo/ 9 nhóm lớp

- 9/9 nhóm lớp có video hoặc hình ảnh các con hoạt động trong ngày truyền truyền với ba mẹ trẻ

- 06 nhóm Zalo của trường kết nối với các ban ngành đoàn thể có liên quan

**c) Biện pháp:**

- Phân công Cô Nguyễn Thị Huyền Trang phụ trách trang website của Trường hỗ trợ Nguyễn Hoàng Nhật Thanh, Nguyễn Thị Hồng Chung và Ngô Trần Ngọc Tuyết cập nhật thông tin của trường thường xuyên về các hoạt động của Trường

- Phân công 03 CBQL chịu trách nhiệm theo dõi duyệt bài cho 9 nhóm lớp ( 01 CBQL/3 nhóm lớp)

- Phân công cô Nguyễn Thị Thanh Trúc chịu trách nhiệm tuyên truyền trên Trang facebook của trường

**8.3. Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN để nâng cao chất lượng GDMN của đơn vị.**

**a) Nội dung:**

- Thực hiện nghiêm túc Công văn số 826/SGDĐT-GDMN ngày 04/5/2017 của Sở GDĐT về việc thu thập bài, hình ảnh về GDMN phục vụ công tác truyền thông tại đơn vị.

- Duy trì góc tuyên truyền tại trường và 09 nhóm lớp thực hiện tốt góc bản tin tuyên thông vệ sinh- dinh dưỡng-sức khỏe, góc tuyên truyền về bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và giáo dục kỹ năng sống, góc y tế trường học, phòng, chống dịch bệnh Tay chân miệng, Covid-19 với nhiều hình ảnh thiết thực, cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ giúp trẻ, phụ huynh tiếp cận và thực hiện tốt.

- Truyền thông thực hiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019; công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.

- Truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ (qua cuộc họp Cha mẹ trẻ em đầu năm, 2 học kỳ, qua nhóm zalo của các lớp)

- Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học 2022-2023.

- Tăng cường viết tin, hình ảnh đưa lên website của trường nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT.

- Tổ chức quán triệt cho đội ngũ CBQL, GVMN các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN; Trong đó chú ý tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến. Đổi mới nội dung, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền và tài liệu truyền thông về kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

- Tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập. Nâng cao nhận thức cho cha mẹ trẻ, đội ngũ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển. Tăng cường phổ biến và hướng dẫn thực hiện chính sách về giáo dục khuyết tật cho trẻ và cho giáo viên đến tất cả CB\_GV

#### **b) Chỉ tiêu:**

- 09/09 nhóm lớp có bảng thông tin tuyên truyền .
- 100% các lớp xây dựng kế hoạch công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề trong năm học.
- 100% các lớp tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về giáo dục mầm non theo nhiều hình thức, có sáng tạo phù hợp với trẻ.
- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.

#### **c) Biện pháp:**

- Phân công cho các tổ chuyên môn thu thập tài liệu, hình ảnh về GDMN phục vụ công tác truyền thông. Thực hiện khai thác có hiệu quả trang Web của trường trong công tác truyền thông.

- Chỉ đạo các lớp đổi mới nội dung truyền thông về kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ phù hợp với nhiệm vụ của ngành học và điều kiện thực tế của trường, của lớp như: Phát loa tại trường, phối hợp với trạm, trung tâm y tế, đài phát thanh xã để tổ chức thực hiện công tác thông tin, truyền thông về phòng, chống dịch bệnh cho trẻ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, Chương trình phòng, chống bạo lực đối với trẻ em và bảo vệ, chăm sóc trẻ mầm non; phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt chú trọng bệnh tay - chân - miệng; sốt xuất huyết.... tuyên truyền về GDMN bằng nhiều hình thức thiết thực và hiệu quả để đáp ứng yêu cầu phát triển GDMN của địa phương.

- Tuyên truyền đến phụ huynh và cộng đồng về các chủ trương, chính sách, quy định mới về giáo dục mầm non.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của gia đình về công tác phổ cập trẻ 5 tuổi, lồng ghép các hình thức và phương tiện tuyên truyền.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Công tác quản lý chỉ đạo, phân công CBQL:**

##### **1.1. Công tác xây dựng kế hoạch:**

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học và thông qua CBQL bàn bạc thống nhất, sau đó thông qua Hội đồng nhà trường.

- CBQL tổ chức họp 1 tuần/lần vào chiều thứ 6 hoặc đầu giờ sáng thứ 2 hàng tuần.

- Hàng tháng xây dựng kế hoạch và thực hiện theo kế hoạch.

- Thành lập các Hội đồng:

- + Hội đồng tuyển sinh;
- + Hội đồng thi đua khen thưởng;
- + Hội đồng sáng kiến của trường;
- + Hội đồng kiểm định chất lượng;

- Thành lập Ban tư vấn chất lượng của nhà trường và các khối lớp;

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ;

- Thành lập các tổ chuyên môn:

- + Tổ chuyên môn Khối Lá;
- + Tổ chuyên môn Khối Chồi;
- + Tổ chuyên môn Khối Mầm- Nhà trẻ;
- + Tổ Văn phòng.

- Thành lập Ban chỉ đạo Y tế học đường;

- Thành lập Ban thanh tra nhân dân;

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học.

##### **1.2. Phân công Ban giám hiệu, tổ trưởng các khối và các đoàn thể:**

Tổ chức họp CBQL phân công phân việc cho từng cá nhân, cụ thể sau:

1. Đ/c Trần Thị Thu Hằng - Hiệu trưởng - Phụ trách chung + CSVC + CT tài chính + Công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (“ An toàn, thân thiện, hạnh phúc);

2. Đ/c Nguyễn Thị Huyền Trang - P.Hiệu trưởng - Phụ trách GD + Công tác nuôi dưỡng + Công tác tuyển sinh, phổ cập + Báo cáo thống kê;

3. Đ/c Nguyễn Thị Thu Hồng – P.Hiệu trưởng bám trú – Phụ trách nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ + Công tác tuyển sinh, phổ cập + Báo cáo thống kê

4. Đ/c Nguyễn Hoàng Nhật Thanh - GV lớp 5 tuổi - Tổ trưởng chuyên môn Khối Lá - - Chi hội trưởng Chi hội chữ thập đỏ.

5. Đ/c Nguyễn Thị Hồng Chung - GV lớp 4 tuổi - Tổ trưởng chuyên môn khối Chồi, -

6. Đ/c Nguyễn Trần Ngọc Tuyết - GV lớp 2- 3 tuổi - Tổ trưởng chuyên môn khối nhà trẻ - mầm;

7. Đ/c Nguyễn Thị Thanh Trúc - GV lớp 5 tuổi – Chủ tịch công đoàn

8. Đ/c Nguyễn Kim Thu - GV lớp 4 tuổi – Bí thư chi đoàn

## **2. Tổ chức thực hiện:**

### **2.1. Đ/c Trần Thị Thu Hằng - Hiệu trưởng - Phụ trách chung .**

-Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm giải trình khi cần thiết.

-Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.

-Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; tham gia quá trình tuyển dụng, tuyển chọn giáo viên, giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

-Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

-Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng.

-Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn hoặc tổ văn phòng; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 02 giờ trong một tuần; tự học, tự bồi dưỡng để nâng

cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục; phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng

## **2.2. Đ/c Nguyễn Thị Huyền Trang - Phó Hiệu trưởng - Phụ trách công tác giáo dục – Phổ cập**

- Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định.

- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

## **2.3. Đ/c Nguyễn Thị Thu Hồng - Phó Hiệu trưởng - Phụ trách công tác nuôi dưỡng – vệ sinh môi trường**

- Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý theo quy định.

- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ văn phòng; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định.

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng

- Chịu trách nhiệm quản lý bếp ăn, xây dựng dây truyền làm việc của tổ nuôi hợp lý.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ để trình Hiệu trưởng duyệt mua. Quản lý và theo dõi việc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường.

- Quản lý sổ sách về công tác nuôi dưỡng, việc nhập xuất thực phẩm, kiểm tra ký xác nhận việc thu chi ăn của trẻ và công tác thu chi quỹ chăm sóc bán trú hàng tháng trước khi trình Hiệu trưởng ký duyệt. Phối hợp với kế toán xây dựng

thực đơn cho trẻ và Giáo viên, nhân viên theo mùa vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế nuôi dạy trẻ và quy chế chuyên môn của GV, NV. Bồi dưỡng tổ nuôi thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi. Cùng kết hợp với nhân viên Y tế phường Long Thành Trung đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh cá nhân và khung cảnh sư phạm các khu lớp.

#### **2.4. Đ/c Phan Thị Bích Phượng – Nhân viên y tế - Phụ trách công tác nuôi dưỡng**

- Phối hợp y tế phường Long Thành Trung khám sức khỏe cho CB-GV-NV và trẻ tại đơn vị

- Theo dõi sức khỏe trẻ hàng ngày, kiểm tra vệ sinh an toàn trường học, kiểm tra, lưu mẫu thực phẩm, vào sổ sách nếu trường có tổ chức ăn bán trú;

- Khám sức khỏe định kỳ cho học sinh như: cân, đo chiều cao, thị lực, sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ nếu bị tai nạn thương tích, bị cảm sốt, đau đầu, đau bụng...

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống dịch bệnh; phòng chống ngộ độc thực phẩm; cung cấp kiến thức về dinh dưỡng hợp lý;

- Xây dựng kế hoạch vệ sinh trường lớp, triển khai công tác phòng chống khi trong trường học có dịch bệnh...

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác y tế trường học,

- Xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện

#### **2.5. Tổ chuyên môn:**

- Đ/c Nguyễn Hoàng Nhật Thanh - Tổ trưởng - Phụ trách khối 5 tuổi.

- Đ/c Nguyễn Thị Hồng Chung - Tổ trưởng - Phụ trách khối 4 tuổi.

- Đ/c Ngô Trần Ngọc Tuyết - Tổ trưởng - Phụ trách khối 3 tuổi.

- Kết hợp với đ/c Nguyễn Thị Huyền Trang hướng dẫn giáo viên sinh hoạt chuyên môn, xây dựng kế hoạch, mục tiêu, nội dung các chuyên đề soạn bài và các hoạt động khác trong nhà trường.

- Chịu trách nhiệm làm các chương trình và công tác tổ chức các hội nghị, các ngày hội, ngày lễ, các hội thi và phụ trách các phong trào thi đua của nhà trường.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra, đơn đốc, dự giờ đánh giá việc thực hiện chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ của GV, kiểm tra các loại HSSS của GV các lớp và báo cáo Hiệu trưởng tổng hợp để đánh giá xếp loại giáo viên học kỳ và năm học.

- Kết hợp với đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác giáo dục hướng

dẫn giáo viên sưu tầm nguyên phế liệu để làm đồ dùng, đồ chơi, trang trí lớp, xây dựng các góc mở cho trẻ, xây dựng môi trường học tập cho trẻ tại các lớp. Xây dựng kế hoạch kiến tập các chuyên đề, bồi dưỡng cho GV đi thi giáo viên giỏi.

+ Kết hợp với CBQL thăm lớp, dự giờ, dự hoạt động.

+ Tham mưu với Hiệu phó chuyên môn, hướng dẫn các giáo viên xây dựng mục tiêu, kế hoạch nhóm nhà trẻ. xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng giáo viên giỏi, giáo viên trong tổ sinh hoạt chuyên môn, soạn bài và các hoạt động khác trong trường.

+ Kết hợp với Phó hiệu trưởng chuyên môn kiểm tra sổ soạn bài của giáo viên theo đúng quy định.

+ Tham mưu với Hiệu phó tổ chức chương trình các ngày hội, ngày lễ trong nhà trường. Kết hợp đôn đốc giáo viên trong trường thực hiện Quy chế dân chủ.

#### **2.4. Tổ văn phòng:**

- Đ/c Lê Thị Kim Ngân - Tổ trưởng

+ Kết hợp với CBQL tuyên truyền, vận động các thành viên trong tổ thực hiện Quy chế dân chủ trong trường và nhiệt tình tham gia các phong trào thi đua của nhà trường.

+ Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để phân công, đôn đốc các thành viên trong tổ thực hiện tốt các công việc của tổ văn phòng kịp thời, đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao trong hoạt động của nhà trường.

+ Xây dựng và bảo quản trang thiết bị văn phòng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Trường Mầm non Hương Sen, nhà trường yêu cầu GV, NV toàn trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ mình, CBQL sẽ kiểm tra, đánh giá xếp loại thi đua các cá nhân theo những chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ năm học.

Nhà trường rất mong được sự đóng góp ý kiến, sự quan tâm của các cấp lãnh đạo để nhà trường thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 đã đề ra./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND thị xã Hòa Thành(b/c);
- Phòng GD&ĐT thị xã Hòa Thành (b/c);
- UBND phường Long Thành Trung(b/c);
- PHT,TTTCM (t/h)
- Lưu: VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Thu Hằng**

**DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC  
& ĐÀO TẠO THỊ XÃ HOÀ THÀNH  
TRƯỞNG PHÒNG**

.....

**THÔNG QUA UBND  
PHƯỜNG LONG THÀNH TRUNG  
CHỦ TỊCH**

.....





